



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **NĂM 2013**

CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG
MÃ CHỨNG KHOÁN: NTP

HẢI PHÒNG - THÁNG 4 NĂM 2013

**CÔNG TY CP
NHỰA THIỀU NIÊN
TIỀN PHONG**



TÂM NHÌN NHỰA TIỀN PHONG

Với lịch sử trên 50 năm, **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG** phấn đấu trở thành một doanh nghiệp Dẫn dắt thị trường Nhựa Việt Nam và khu vực.

Chúng tôi cam kết mang lại những sản phẩm chất lượng cao bằng việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến và đầu tư ở quy mô lớn.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Chúng tôi xác định những giá trị cốt lõi của mình được thể hiện “ **Uy tín qua từng hành động - Chất lượng trên từng sản phẩm - Đồng hành và chia sẻ cùng đối tác - Trách nhiệm với cộng đồng**”

Uy tín qua từng hành động:

Thực hiện theo quan niệm “**Chữ Tín đi đầu**” qua mọi hành động, mỗi nhân viên **NHỰA TIỀN PHONG** đều tuân thủ các cam kết, lời hứa của bản thân, của công ty đối với khách hàng, đối tác, đồng nghiệp và cộng đồng. Tất cả tụ hội tạo thành “**Văn hoá uy tín**” của một doanh nghiệp uy tín hàng đầu ngành nhựa Việt Nam.

Chất lượng trên từng sản phẩm:

Không chỉ bộ phận sản xuất luôn đảm bảo sản phẩm đầu ra theo đúng các thông số kỹ thuật đạt chuẩn mà báo cáo tài chính minh bạch của phòng kế toán hay ca gác đêm nghiêm túc của người bảo vệ và buổi đào tạo hiệu quả của phòng kinh doanh, từng thành viên của **NHỰA TIỀN PHONG** đều nỗ lực hoàn thành công việc được giao với chất lượng cao nhất.

Đồng hành và chia sẻ cùng đối tác:

Tâm niệm đối tác là người bạn đồng hành cùng chia sẻ trên con đường hoạt động kinh doanh, **NHỰA TIỀN PHONG** luôn hỗ trợ các đối tác trên tinh thần hợp tác thành công, đôi bên hưởng lợi.

TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

NHỰA TIỀN PHONG cam kết mọi hoạt động kinh doanh đều triển khai minh bạch, hiệu quả và có trách nhiệm. Chúng tôi không chỉ vì mục tiêu phát triển kinh tế mà còn tồn tại để phục vụ người tiêu dùng Việt Nam, cải thiện và nâng cao đời sống đội ngũ cán bộ công nhân, đem lại lợi ích dài lâu cho đối tác và cổ đông, đóng góp vào lợi ích chung của toàn xã hội.

Chúng tôi tạo dựng nên những nét Văn hóa riêng :

- » Mỗi người lao động **NHỰA TIỀN PHONG** luôn nỗ lực hết mình để có thể phục vụ khách hàng một cách tốt nhất.
- » Chúng tôi luôn tự hào giữ gìn và phát triển thương hiệu **NHỰA TIỀN PHONG**
- » Thế hệ sau Kế thừa và phát huy truyền thống của các thế hệ đi trước
- » Chúng tôi xác định lợi ích của mỗi thành viên gắn liền với lợi ích của doanh nghiệp.
- » Mỗi cán bộ công nhân viên Tiên Phong đề cao việc đoàn kết, hợp tác trong công việc; quan tâm chia sẻ trong cuộc sống







*Đ/c Trần Bá Phúc – Chủ tịch HĐQT Công ty - lên nhận Giải thưởng
Sản phẩm vàng – Dịch vụ vàng Việt Nam năm 2013*



Đ/c Nguyễn Quốc Trường - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Thiều niên Tiên phong lên nhận Giải thưởng Sao vàng đất việt năm 2013



Lễ trao Giải thưởng Chất lượng Quốc gia và Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương năm 2012

PHẦN I THÔNG TIN CHUNG

1.1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- **TÊN GIAO DỊCH** : CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG
- **MÃ CỔ PHIẾU** : NTP
- **ĐỊA CHỈ** : Số 02 An Đà, phường Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- **ĐIỆN THOẠI** : 031.3847533
- **FAX** : 031. 3640133
- **GIẤY CHỨNG NHẬN ĐKDN SỐ** : 02000167782, đăng ký lần đầu ngày 30/12/2004, thay đổi lần thứ 8 ngày 4/9/2013 tại Hải Phòng
- **WEBSITE** : www.nhuatienphong.vn
- **VỐN ĐIỀU LỆ** : 433.379.960.000 đồng (Bốn trăm ba mươi ba tỉ ba trăm bảy mươi chín triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng)



1.2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1.2.1. Việc thành lập Công ty:

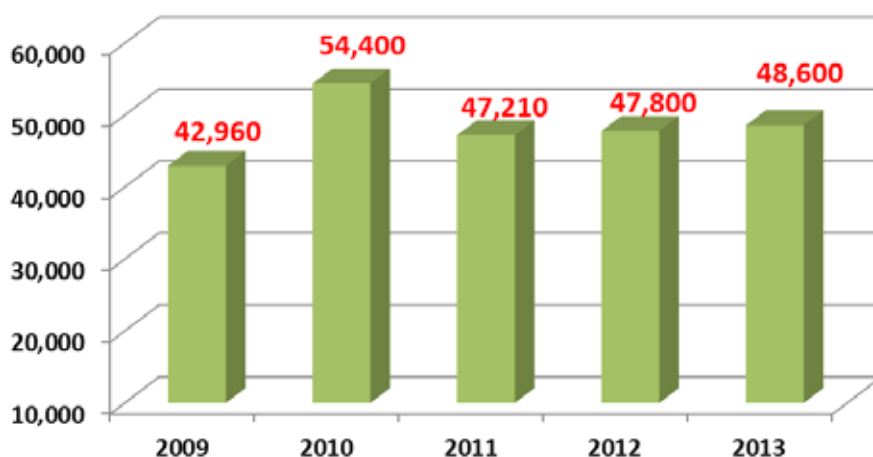
- » Tháng 12/1958 Bộ Công nghiệp Nhẹ (nay là Bộ Công thương) đã ra quyết định thành lập, xây dựng nhà máy Nhựa, cơ sở đầu tiên của ngành sản xuất, gia công chất dẻo của Việt Nam tại khu vực đường An Đà (số 2 An Đà, Ngõ Quyển, Hải Phòng hiện nay).
- » Sau một thời gian khẩn trương xây dựng, ngày 19/05/1960, Nhà máy được chính thức cắt băng khánh thành. Ngay sau đó, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã quyết định đặt tên Nhà máy là “Nhà máy Nhựa Thiếu niên Tiền phong”.
- » Trong thời kỳ giặc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc, Nhà máy cũng tham gia sản xuất các mặt hàng phục vụ quân đội như: thắt lưng, áo mưa, dép nhựa ...
- » Từ năm 1990, nắm bắt được nhu cầu phát triển của xã hội, Nhà máy chuyển dần sang sản xuất các sản phẩm ống nhựa u.PVC, PE-HD, PPR phục vụ cho cấp thoát nước và các công trình xây dựng.
- » Ngày 29/04/1993 Nhà máy được đổi tên thành Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền phong theo Quyết định số: 386/CN/TCLĐ của Bộ Công nghiệp Nhẹ.
- » Thực hiện chương trình cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước, ngày 17/8/2004, Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền phong được chuyển đổi thành Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong theo Quyết định số 80/2004/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp.
- » Từ ngày 01/01/2005, Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong bắt đầu hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.

1.2.2. Niêm yết và giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán:

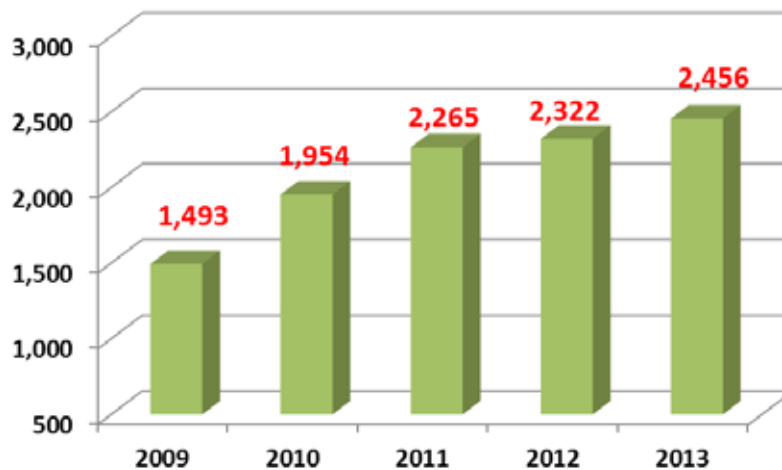
- » Năm 2006, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thống nhất chủ trương và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc đăng ký niêm yết, giao dịch cổ phiếu Nhựa Tiền phong trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- » Ngày 24/10/2006, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có Quyết định số: 19/QĐ-TTGDCK chấp thuận cho Công ty được niêm yết 14.446.000 cổ phiếu (tương ứng với vốn điều lệ 144.460.000.000 đồng) tại Trung tâm với mã chứng khoán NTP.
- » Ngày 11/12/2006, cổ phiếu NTP bắt đầu phiên giao dịch đầu tiên.
- » Năm 2007, Công ty tăng vốn điều lệ lên 216.689.980.000 đồng bằng việc trả cổ tức bằng cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.
- » Năm 2011, Công ty tiếp tục tiến hành trả cổ tức bằng cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ lên 433.379.960.000 đồng tương ứng với 43.337.996 cổ phần.
- » Kể từ khi cổ phần hóa, Công ty liên tục tăng trưởng và phát triển tốt thể hiện qua các chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh chính như sau :

CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐV TÍNH	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011	NĂM 2012	NĂM 2013
SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ	Tấn	42.960	54.400	47.210	47.800	48.600
DOANH THU BÁN HÀNG	Tỷ đồng	1.493	1.954	2.265	2.322	2.456
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ đồng	349,6	366,5	346,6	372,0	376,5

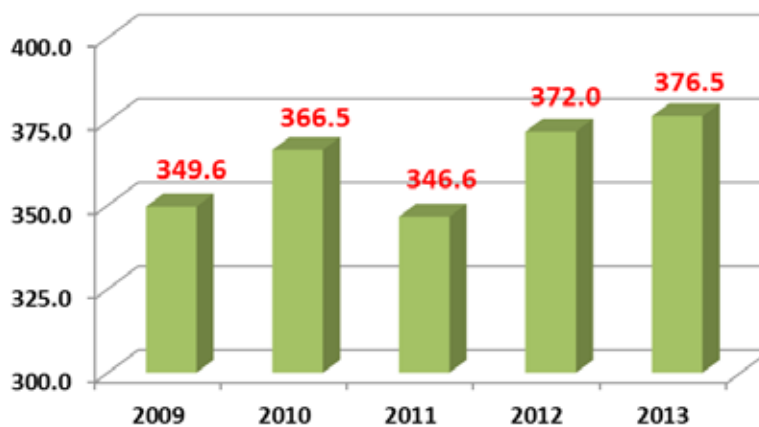
SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ 2009 -2013 (TẤN)



DOANH THU 2009 -2013 (TỶ ĐỒNG)



LỢI NHUẬN 2009 -2013 (TỶ ĐỒNG)



1.2.3. Các sự kiện khác :

Công ty đang tiếp tục thực hiện Dự án di chuyển và xây dựng nhà máy tại mặt bằng mới tại quận Dương Kinh, Hải Phòng để nâng cao năng lực sản xuất các mặt hàng truyền thống và đầu tư mặt hàng mới khác. Đến tháng 12/2013, Công ty đã hoàn thành và đưa vào sử dụng các hạng mục công trình Nhà xưởng sản xuất Phân xưởng 3, Phân xưởng 4, Phân xưởng 5, Phân xưởng cơ điện; Nhà kho đa năng; Nhà ăn ca; Hệ thống đường giao thông nội bộ và cơ sở hạ tầng. Hạng mục nhà xưởng Phân xưởng 2 đang trong quá trình hoàn thiện, dự kiến quý 2/2014 sẽ đưa vào sử dụng.

Công ty cùng với các đối tác thành lập CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG PHÍA NAM tại Khu công nghiệp Đồng An II, tỉnh Bình Dương có số vốn điều lệ là 135 tỷ. Từ năm 2011 đến nay Công ty sở hữu 37,78% vốn điều lệ của Nhựa Thiếu Niên Tiến Phong Phía Nam.

Tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Công ty đã góp vốn thành lập CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH NHỰA TIẾN PHONG – SMP có vốn điều lệ là 2.500.000 USD, trong đó Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiến phong góp 51%).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 về việc thống nhất chủ trương mở rộng cơ sở sản xuất, Công ty đã thành lập Công ty TNHH MTV Nhựa Thiếu niên Tiến Phong Miền Trung tại Khu Công nghiệp Nam Cẩm, tỉnh Nghệ An theo mô hình công ty mẹ - công ty con với số vốn điều lệ là 120 tỷ đồng. Sau 18 tháng triển khai xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, kiện toàn bộ máy, ngày 12/9/2013 Công ty TNHH MTV Nhựa Thiếu niên Tiến Phong Miền Trung đã chính thức được cắt băng khánh thành và đi vào sản xuất.

1.3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Nhựa Tiên Phong hoạt động kinh doanh trong các ngành nghề chính sau:

- » Sản xuất và kinh doanh nhựa dân dụng và các sản phẩm nhựa phục vụ cho ngành xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, giao thông vận tải.
- » Xây dựng công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi
- » Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- » Xây dựng khi chung cư, hạ tầng cơ sở, xây nhà cao cấp, văn phòng cho thuê, xây dựng trung tâm thương mại, xây dựng chợ kinh doanh.

Với phương châm hoạt động : **“Chất lượng là trên hết, Phục vụ chính đáng quyền lợi người tiêu dùng”**,

Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong luôn sản xuất, cung ứng ra thị trường các sản phẩm nhựa chất lượng cao.

Các sản phẩm chính của Công ty hiện nay gồm:

- » Ống và phụ tùng ống nhựa u.PVC đường kính từ Φ 21 đến Φ 800 mm.
- » Ống và phụ tùng ống nhựa PPR đường kính từ Φ 20 đến Φ 200 mm.
- » Ống và phụ tùng ống nhựa HDPE đường kính từ Φ 20 đến Φ 1200 mm.

Với 3 nhà máy sản xuất trên cả nước, 1 nhà máy ở Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào cùng hàng ngàn đại lý, điểm bán hàng, hệ thống phân phối, sản phẩm của Công ty đã phủ khắp cả nước và lan tỏa sang Lào, Campuchia. Hiện nay, sản phẩm nhựa Tiên phong đã khẳng định được chỗ đứng vững chắc trên thị trường.

1.4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

1.4.1. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban điều hành

- **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết.

- **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị gồm 06 thành viên.

- **BAN KIỂM SOÁT**

Ban kiểm soát là cơ quan giám sát của Đại hội đồng cổ đông, có quyền kiểm tra, giám sát mọi mặt hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát có 03 thành viên, trong đó có 1 thành viên có chuyên môn về kế toán.

- **BAN ĐIỀU HÀNH**

Ban Điều hành Công ty gồm Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

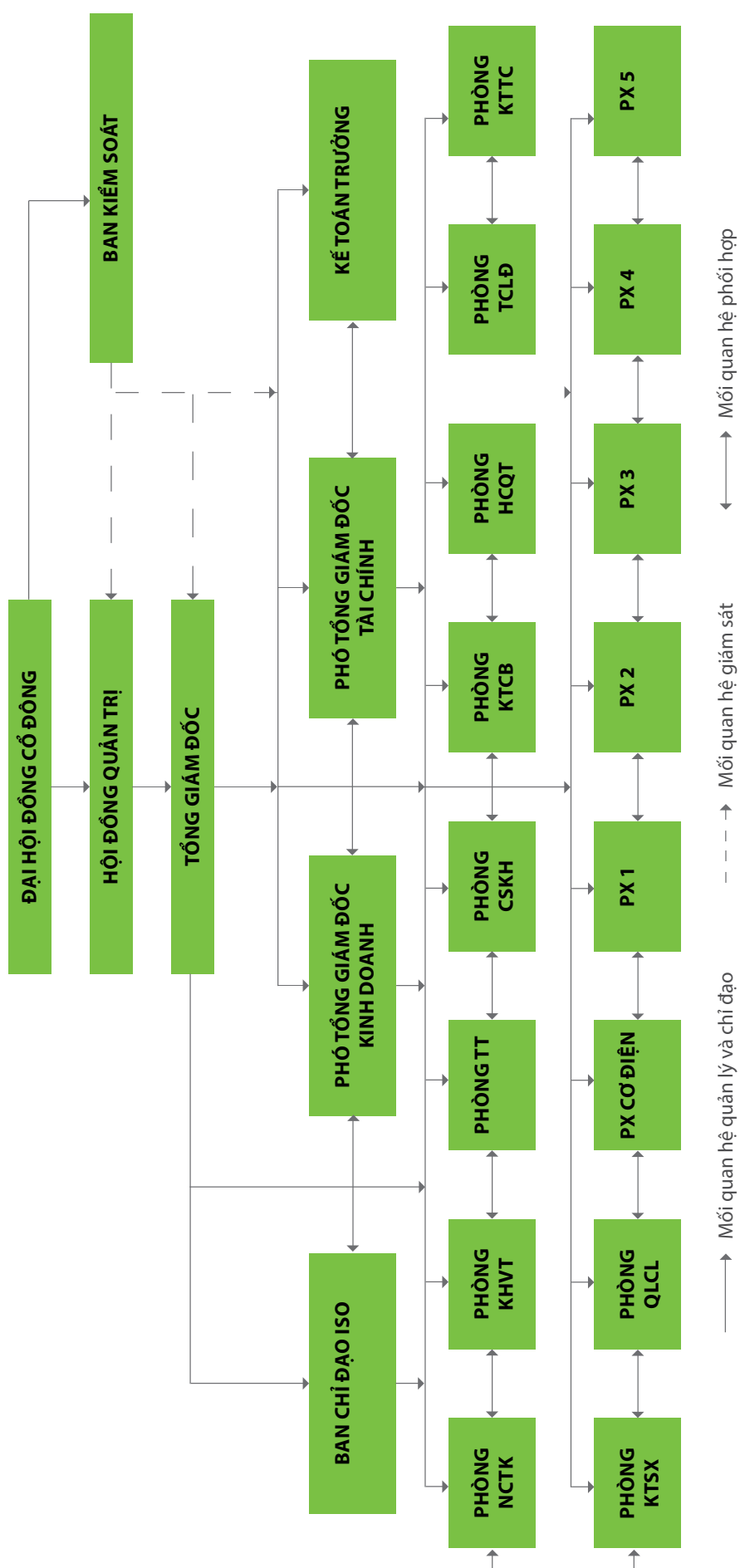
- **CÁC PHÒNG BAN CHỨC NĂNG: GỒM CÓ 10 PHÒNG**

- » Phòng KTSX (Phòng Kỹ thuật sản xuất).
- » Phòng NCTK (Phòng Nghiên cứu thiết kế).
- » Phòng QLCL & TN (Phòng Quản lý chất lượng và Thí nghiệm).
- » Phòng HCQT (Phòng Hành chính quản trị).
- » Phòng TCLĐ (Phòng Tổ chức lao động).
- » Phòng KTCB (Phòng Kiến thiết cơ bản).
- » Phòng KTTC (Phòng Kế toán tài chính).
- » Phòng KHVT (Phòng Kế hoạch vật tư).
- » Phòng TT (Phòng Thị trường).
- » Phòng CSKH (Phòng Chăm sóc khách hàng)

- **CÁC PHÂN XƯỞNG SẢN XUẤT VÀ PHỤC VỤ: GỒM CÓ 6 PHÂN XƯỞNG**

- » Phân xưởng 1: sản xuất ống u.PVC có đường kính từ 48mm trở lên;
- » Phân xưởng 2: sản xuất ống u.PVC có đường kính đến 60mm; các sản phẩm Profile;
- » Phân xưởng 3: sản xuất các loại phụ tùng u.PVC
- » Phân xưởng 4: sản xuất các loại phụ tùng PEHD, PPR; keo dán phụ tùng.
- » Phân xưởng 5: sản xuất ống PEHD có đường kính đến 1200mm, ống PPR có đường kính đến 200mm.
- » Phân xưởng Cơ điện: chế tạo, sửa chữa, bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị, khuôn mẫu.

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NHỰA TIỀN PHONG



1.4.2. Các công ty con, công ty liên kết

STT	CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG	VỐN ĐIỀU LỆ THỰC GÓP	VỐN ĐIỀU LỆ	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong phía Nam	Khu công nghiệp Đồng An II, tỉnh Bình Dương	Sản xuất kinh doanh các sản phẩm ống và phụ tùng ống nhựa	51 tỷ đồng	135 tỷ đồng	37,78%
2	Công ty TNHH Liên doanh Nhựa Tiền Phong - SMP	Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào		1.275.000 USD	2.500.000 USD	51%
3	Công ty TNHH MTV Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung	Khu công nghiệp Nam Cẩm, tỉnh Nghệ An		120 tỷ đồng	120 tỷ đồng	100%
4	Công ty cổ phần Bao bì Tiền Phong	Hải Phòng	Sản xuất bao bì	4,99 tỷ đồng	10 tỷ đồng	49,98%

1.5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1.5.1. Các mục tiêu chủ yếu

Xác định năm 2014, Công ty còn phải đối mặt với những khó khăn về thị trường do mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt như việc xuất hiện thêm các nhà sản xuất mới, các đối thủ đẩy mạnh sản xuất ống và phụ kiện cùng màu, cùng tiêu chuẩn như Nhựa Tiền Phong để triển khai cả thị dân dụng và thị trường công trình. Ngoài ra các hãng này cũng tìm nhiều cách khác nhau để đưa hàng hoá ra thị trường như đề ra mức chiết khấu cao, chắc chắn sẽ có ảnh hưởng đến tâm lý mạng lưới bán hàng của Công ty. Căn cứ vào tình hình tăng trưởng thị trường ống nhựa, chính sách kinh doanh của Công ty cũng như mục tiêu tăng trưởng thị phần trong thời gian tới, Ban điều hành đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	KH NĂM 2014
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	48.000	48.300	52.500
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.330	2.440	2.650
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	372	376,5	393,0

Về kế hoạch Đầu tư năm 2014, dự kiến tổng mức đầu tư là 252,3 tỷ đồng, trong đó:

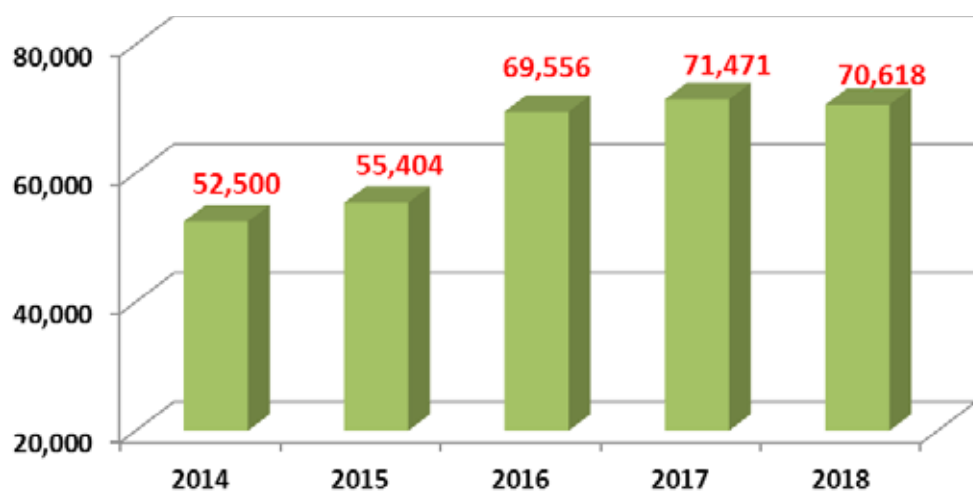
- » Xây dựng cơ bản năm 2013 chuyển sang 2014 : 52,4 tỷ đồng
- » Xây dựng cơ bản mới năm 2014 : 118,0 tỷ đồng
- » Đầu tư hệ thống điện : 14,5 tỷ đồng
- » Đầu tư máy móc thiết bị : 65,4 tỷ đồng
- » Đầu tư khác : 2,0 tỷ đồng

1.5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

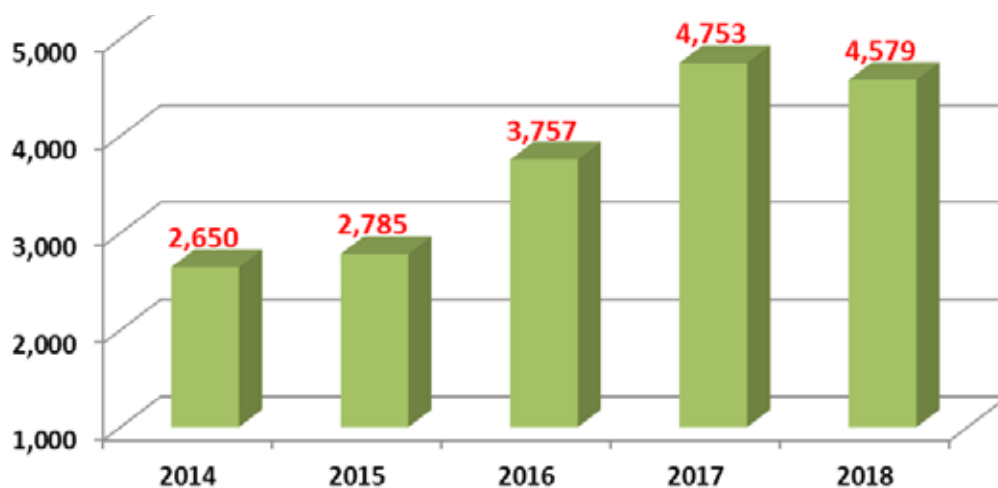
Căn cứ vào số liệu thống kê tăng trưởng giai đoạn 2008 – 2013, định hướng phát triển kinh tế xã hội Việt Nam đến năm 2020, sự phát triển của thị trường Bất động sản, sự đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ngành cấp thoát nước và nhu cầu sử dụng ống nhựa trong các năm tới, Công ty đã đặt ra kế hoạch tăng trưởng phát triển giai đoạn 2014 -2018 với tốc độ tăng trưởng bình quân của sản lượng và doanh thu từ 5% đến 8%/năm và lợi nhuận là từ 2% đến 5%/ năm. Cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2014	NĂM 2015	NĂM 2016	NĂM 2017	NĂM 2018
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	52.500	55.404	69.556	71.471	70.618
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.650	2.785	3.757	4.753	4.579
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	393	412	511	531	532

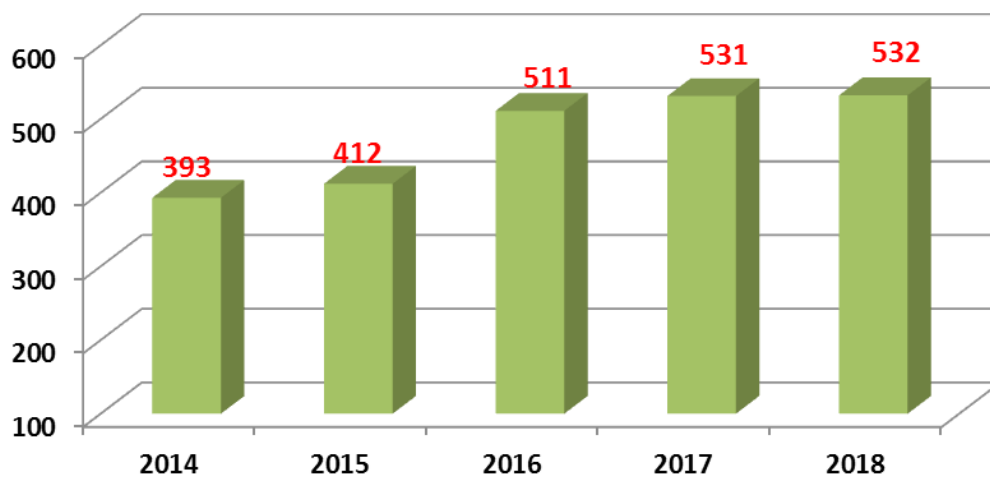
SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ 2014 - 2018 (TẤN)



TỔNG DOANH THU 2014 - 2018 (TỶ ĐỒNG)



LỢI NHUẬN 2014 - 2018 (TỶ ĐỒNG)



Để đạt được tốc độ tăng trưởng đó, Công ty đề ra các giải pháp cụ thể sau:

- » Tích cực thực hiện công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, phấn đấu đến năm 2016 sẽ di chuyển toàn bộ các phân xưởng sản xuất sang mặt bằng mới tại Dương Kinh
- » Tiếp tục đầu tư cả chiều rộng và chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất của Công ty.

Mức đầu tư dự kiến cho giai đoạn 2014 – 2018 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	NĂM 2014	NĂM 2015	NĂM 2016	NĂM 2017	NĂM 2018	CỘNG
1	Máy móc thiết bị	51,4	55,0	65,0	90,0	50,0	311,40
2	Xây dựng nhà máy tại Dương Kinh	186,9	191,75	120,20	61,6		560,45
3	Đầu tư dây chuyền sản xuất ống lớn	45,0	105,0				150,00
	CỘNG	283,3	351,75	185,20	151,60	50,00	1.021,85

- » Hỗ trợ Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung hoạt động sản xuất ổn định.
- » Hỗ trợ hoạt động của các đơn vị liên doanh, liên kết nhằm đưa sản phẩm của các doanh nghiệp này thâm nhập vào thị trường còn mới mẻ, mang lại hiệu quả đầu tư cho Công ty và các nhà đầu tư.
- » Thực hiện dự án chuyển mục đích sử dụng mặt bằng tại số 2 An Đà, Hải Phòng thành khu Trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê; khu biệt thự cao cấp; và khu chung cư cao tầng. Đảm bảo đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh để tối ưu hoá quyền lợi của các Nhà đầu tư, đồng thời đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động của Công ty.

1.6. CÁC RỦI RO

1.6.1. Rủi ro về kinh tế:

Các sản phẩm ống nhựa của Công ty phục vụ cho nhu cầu của ngành xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, d ân dụng ... Do đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế cũng như tốc độ xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình công cộng, công trình dân cư có ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ các sản phẩm. Do đó, nếu nền kinh tế lâm vào tình trạng khủng hoảng, tốc độ xây dựng giảm sẽ làm cho tốc độ tăng trưởng của Công ty bị sụt giảm .

1.6.2. Rủi ro về luật pháp:

Hệ thống luật pháp của Việt Nam chưa thực sự hoàn chỉnh và tính thực thi còn chưa cao, các thủ tục hành chính còn chồng chéo và phức tạp. Việt Nam cũng đã gia nhập WTO nên sẽ có những thay đổi trong hệ thống pháp lý để phù hợp với các chuẩn mực pháp lý quốc tế. Cho nên hoạt động của Công ty cũng chịu những rủi ro về tính biến động pháp lý.

1.6.3. Rủi ro về tỷ giá hối đoái:

Với đặc thù của hoạt động sản xuất là phần lớn nguyên vật liệu được nhập khẩu từ nước, cùng với việc thường xuyên đầu tư máy móc thiết bị hiện đại bậc nhất trên thế giới để phục vụ cho chiến lược phát triển sản phẩm nên những thay đổi của tỷ giá hối đoái có ảnh hưởng trực tiếp tới giá nguyên vật liệu, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng phải chịu những rủi ro từ thay đổi tỷ giá hối đoái.

1.6.4. Rủi ro về hội nhập quốc tế:

Với việc Việt Nam gia nhập các tổ chức kinh tế quốc tế như AFTA, WTO, thì mức thuế nhập khẩu các mặt hàng sẽ giảm dần, các thủ tục hải quan đơn giản hơn, các hạn ngạch bị xóa bỏ.... sẽ là thách thức lớn đối với các nhà sản xuất trong nước trước sự cạnh tranh bởi các sản phẩm đến từ nước ngoài. Ngoài ra, các nhà đầu tư nước ngoài cũng sẽ trực tiếp tham gia vào thị trường ống nhựa cạnh tranh với sản phẩm trong nước.

Ngành nhựa hiện đang phụ thuộc rất lớn vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu và các loại hoá chất phụ trợ. Sự phụ thuộc này có thể làm cho giá sản phẩm trong nước cao hơn giá sản phẩm nhập khẩu, tác động lớn đến khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp khi hội nhập.

1.6.5. Rủi ro khác:

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch hoạ, hoả hoạn .v.v... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.



NHỰA TIỀN PHONG



PHẦN II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Trong năm 2013, tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam tiếp tục gặp nhiều khó khăn, những biến động trong hệ thống ngân hàng, sự cắt giảm vốn đầu tư cho các công trình dự án, nhất là sự trầm lắng của thị trường bất động sản đã ảnh hưởng lớn đến ngành sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng nói chung, trong đó có ngành sản xuất ống nhựa. Tuy vậy, đến cuối năm 2013, kinh tế Việt nam đã có dấu hiệu ổn định và đang có xu hướng phục hồi.

Trong bối cảnh đó, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đã đạt mức kế hoạch đề ra, thể hiện trong bảng số liệu sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2012	KH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	TỶ LỆ(%)	
						SO VỚI KH	TĂNG TRƯỞNG
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	2.322	2.330	2.456	105	106
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	47.800	48.000	48.600	101	101
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	188,7	189,6	262,2	138	139
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	372	372	376,5	101	101

Để đạt được những kết quả khả quan trên, Hội đồng quản trị, ban điều hành Công ty đã chỉ đạo quyết liệt các đơn vị thực hiện tốt các mặt công tác của công ty. Đó là việc đổi mới công tác tổ chức – cán bộ, điều chỉnh chính sách thị trường, công tác phục vụ sản xuất được chuẩn bị chu đáo từ máy móc thiết bị đến nguyên vật liệu, chú trọng kiểm soát chất lượng sản phẩm, mở rộng hợp tác quan hệ quốc tế.

Hiệu quả hoạt động của Công ty không chỉ thể hiện bằng những con số kết quả sản xuất kinh doanh mà còn thông qua các danh hiệu, giải thưởng có được trong năm 2013, như là:

- » **Giải thưởng Sao vàng đất Việt năm 2013,**
- » **Bảng vàng Doanh nghiệp văn hóa năm 2013**
- » **Giải thưởng Thương hiệu sản phẩm dịch vụ Việt nam Phát triển bền vững**
- » **Giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam,**
- » **Giải thưởng Vì sự phát triển cộng đồng Asean,**
- » **Giải thưởng Thương hiệu nổi tiếng Asean.**



2.2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

2.2.1. Ban điều hành:

Ban điều hành Nhựa Tiền Phong trong năm 2013 gồm các thành viên:

- | | | |
|----|-------------------------------|---|
| 1. | Ông Nguyễn Quốc Trường | Tổng Giám đốc (từ ngày 02/5/2013), kiêm Ủy viên Hội đồng quản trị. |
| 2. | Ông Phạm Văn Viện | Tổng Giám đốc (đến ngày 01/5/2013) |
| 3. | Ông Nguyễn Trung Kiên | Phó Tổng Giám đốc tài chính, kiêm Ủy viên Hội đồng quản trị. |
| 4. | Ông Chu Văn Phương | Phó Tổng Giám đốc kinh doanh. |
| 5. | Ông Trần Ngọc Bảo | Kế toán trưởng |

1) Ông Nguyễn Quốc Trường - Tổng Giám đốc - Ủy viên Hội đồng quản trị



Ông Nguyễn Quốc Trường sinh năm 1956. Với trình độ kỹ sư điện, cử nhân kinh tế, ông Nguyễn Quốc Trường đã trải qua nhiều chức vụ phó quản đốc, quản đốc, Phó Tổng Giám đốc kinh doanh, Phó Tổng Giám đốc thường trực.

Ngày 02/5/2013, ông được bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc thay cho ông Phạm Văn Viện được giao nhiệm vụ khác. Hiện nay ông sở hữu 30.000 cổ phiếu NTP.

2) Ông Phạm Văn Viện - Tổng Giám đốc (đến ngày 01/5/2013):



Ông Phạm Văn Viện sinh năm 1960. Ông là Kỹ sư Hóa có nhiều năm kinh nghiệm tại Công ty, đã từng qua nhiều vị trí phó quản đốc, quản đốc, phó Tổng Giám đốc, Tổng Giám đốc. Từ ngày 01/5/2013, ông được giao nhiệm vụ làm Tổng Giám đốc Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung. Ông sở hữu 57.800 cổ phần của Công ty.

3) Ông Nguyễn Trung Kiên - Phó Tổng Giám đốc tài chính – Ủy viên Hội đồng quản trị



Ông Nguyễn Trung Kiên sinh năm 1961. Là Thạc sỹ Kinh tế, với kinh nghiệm của mình, ông đã giữ các chức vụ phó phòng, trưởng phòng, Kế toán trưởng của Nhựa Tiền Phong.

Hiện nay ông Nguyễn Trung Kiên là Phó Tổng Giám đốc tài chính, ủy viên HĐQT của Công ty.

Ông sở hữu 472.472 cổ phần Nhựa Tiền Phong.

4) Ông Chu Văn Phương - Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh



Ông Chu Văn Phương sinh năm 1972. Ông có bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh của Đại học Kinh tế quốc dân. Ông có nhiều năm kinh nghiệm ở vị trí phó phòng, trưởng phòng Kinh doanh của Công ty.

Hiện nay ông Chu Văn Phương là Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh của Nhựa Tiền Phong. Ông sở hữu 4.000 cổ phần Nhựa Tiền Phong.

5) Ông Trần Ngọc Bảo - Kế toán trưởng



Ông Trần Ngọc Bảo sinh năm 1976. Ông là cử nhân kinh tế, từng làm Giám đốc chi nhánh Hải Phòng của Công ty TNHH Deloitte Viet Nam, Kế toán trưởng chi nhánh thành phố Vũng Tàu, Công ty Máy và Phụ tùng dầu khí, Trưởng Ban kiểm soát, Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

Hiện nay ông Trần Ngọc Bảo đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của Nhựa Tiền Phong.

2.2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã xem xét và quyết định về nhân sự của Ban điều hành như sau:

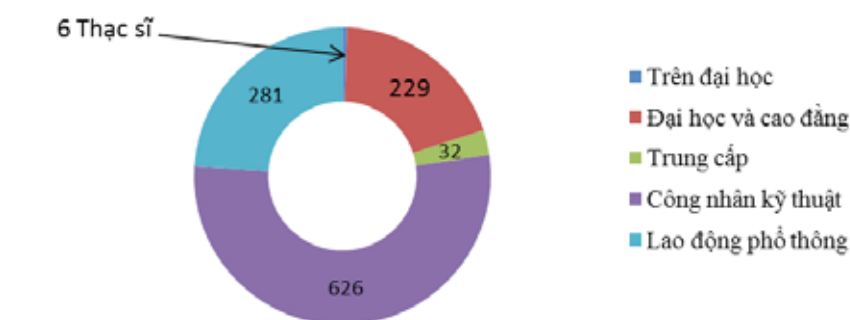
- » Bổ nhiệm ông **Nguyễn Quốc Trường** - Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc thường trực giữ chức Tổng giám đốc kể từ ngày 02/05/2013.
- » Từ ngày 01/5/2013, Giao nhiệm vụ cho ông Phạm Văn Viện làm Tổng giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung.

2.2.3. Số lượng lao động và chính sách đối với người lao động:

Tính đến ngày 31/12/2013, tổng số lao động của Công ty là 1.174 lao động, với cơ cấu như sau:

STT	TRÌNH ĐỘ	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ (%)
1	Trên đại học	06	0,51
2	Đại học và cao đẳng	229	19,50
3	Trung cấp	32	2,72
4	Công nhân kỹ thuật	626	53,28
5	Lao động phổ thông	281	23,92
	TỔNG SỐ	1.174	100,00

CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO TRÌNH ĐỘ



Các chính sách đãi ngộ đối với người lao động luôn được thực hiện tốt:

Công ty thực hiện chi trả tiền lương, thưởng kịp thời đúng chế độ. Tất cả lao động của Công ty đều được đóng đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc (bao gồm bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp).

- » Công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho người lao động cũng như kỹ năng giải quyết công việc hiệu quả cho cán bộ nhân viên gián tiếp được chú trọng thực hiện.
- » Thực hiện chế độ bồi dưỡng ca 3, độc hại, chuẩn bị nước uống, nấu cháo chống nóng mùa hè. Duy trì bếp ăn tập thể phục vụ cho người lao động, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra các vụ ngộ độc thức ăn tập thể.
- » Trạm y tế Công ty thường xuyên thăm khám chữa bệnh cho cán bộ nhân viên. Trong năm đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ Công nhân viên trong Công ty. Tổ chức tốt công tác phòng chống dịch bệnh đặc biệt là các bệnh về mùa hè.
- » Không chỉ chăm lo đến đời sống vật chất, Công ty còn chú trọng đến đời sống tinh thần của cán bộ nhân viên. Trong năm, Công ty đã tổ chức giải bóng đá chào mừng 53 năm ngày thành lập Công ty, Hội nghị biểu dương các gia đình xuất sắc, chương trình vui trung thu cho các cháu thiếu niên nhi đồng là con em của cán bộ nhân viên Công ty, chương trình du lịch hè



Giải bóng đá công nhân viên chức lao động 2013



Hội nghị biểu dương gia đình xuất sắc năm 2013

2.3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN

2.3.1. Tình hình thực hiện các dự án :

a) Dự án Dương Kinh - Hải Phòng:

Năm 2013, với sự quyết tâm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành một số hạng mục đầu tư sau:

- » Triển khai hạng mục xây dựng và hoàn thiện Nhà xưởng Phân xưởng 2.
- » Hoàn thiện hạng mục Nhà ăn ca (03 tầng).
- » Triển khai quy hoạch, thiết kế khu nhà văn phòng điều hành.

b) Dự án tại số 02 An Đà:

Trong năm 2012, Công ty đã kết hợp với Viện quy hoạch thành phố Hải Phòng, Công ty tư vấn DASAN hoàn thành công tác xin ý kiến góp ý của cộng đồng dân cư đối với dự án.

Năm 2013, Công ty tiếp tục triển khai xây dựng quy hoạch Dự án trình Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt.

c) Dự án Miền Trung:

Với sự nỗ lực không ngừng, Công ty đã đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà xưởng của Công ty TNHH một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung tại khu cụm nghiệp Nam Cẩm, tỉnh Nghệ An. Đến ngày 12/9/2013, sau 15 tháng khẩn trương thi công, Nhà máy đã được chính thức cắt băng khánh thành và đi vào sản xuất những sản phẩm đầu tiên.



Tổng số tiền đầu tư năm 2013 của Công ty là 225,497 tỷ đồng, bằng mức đã thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên 2013, trong đó:

- | | |
|---|------------------|
| » Đầu tư máy móc thiết bị | :35,439 tỷ đồng |
| » Đầu tư xây dựng cơ bản tại Dương Kinh | :106,090 tỷ đồng |
| » Đầu tư xây dựng cơ bản tại miền Trung | :76,606 tỷ đồng |
| » Đầu tư xây dựng cơ bản tại An Đà | :7,360 tỷ đồng |

Các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản và máy móc thiết bị ngay khi hoàn thành đã được đưa vào sử dụng và phát huy tác dụng của tài sản.

Nguồn tài chính để thực hiện các khoản đầu tư trên đều từ vốn tự có của Công ty. Cho đến nay Công ty chưa phát sinh các khoản vay trung và dài hạn để tài trợ cho việc đầu tư này.

2.3.2. Tình hình hoạt động của các công ty con, công ty liên kết:

Năm 2013, các Công ty con và Công ty liên kết đều đạt các chỉ tiêu hoạt động khả quan.

a) Công ty TNHH Liên doanh Nhựa Tiền Phong - SMP:

STT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2012	THỰC HIỆN NĂM 2013	KẾ HOẠCH NĂM 2014
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	586	540	650
1	Doanh thu	Tỷ đồng	27,7	31,6	36,0
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,3	1,5	2,1

b) Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong phía Nam:

STT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2012	THỰC HIỆN NĂM 2013	KẾ HOẠCH NĂM 2014
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	5.393	7.368	9.500
2	Doanh thu	Tỷ đồng	247,0	312,0	420,0
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	27,0	30,0	35,0

c) Công ty cổ phần Bao Bì Tiền Phong

STT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2012	THỰC HIỆN NĂM 2013	KẾ HOẠCH NĂM 2014
1	Sản lượng tiêu thụ	Triệu bao	11,95	14,05	14,72
2	Doanh thu	Tỷ đồng	65,7	85,0	89,0
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,5	3,9	4,2

d) Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung:

STT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2013	KẾ HOẠCH NĂM 2014
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	899	10.200
2	Doanh thu	Tỷ đồng	37,5	376,0
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-2,5	94,0

2.4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

2.4.1. Tình hình tài chính:

Theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán thì tình hình tài chính của Công ty như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	NĂM 2012	NĂM 2013	TỶ LỆ TĂNG/ GIẢM (%)
1	Tổng giá trị tài sản	1.660.088.551.947	1.810.991.206.272	109%
2	Doanh thu thuần	2.360.295.243.230	2.480.732.747.569	105%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	364.470.419.944	372.295.211.437	102%
4	Lợi nhuận khác	12.095.084.050	-1.265.938.243	-110%
5	Lợi nhuận trước thuế	384.990.645.052	384.645.652.797	100%
6	Lợi nhuận sau thuế	291.284.575.956	289.578.527.341	99,4%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	30%	30 %	100%

2.4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	CÁC CHỈ TIÊU	NĂM 2012	NĂM 2013
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:		
	» Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,61	1,51
	» Hệ số thanh toán nhanh	0,18	0,05
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:		
	» Hệ số nợ/tổng tài sản	0,33	0,32
	» Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,49	0,48
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:		
	» Vòng quay hàng tồn kho	6,75	6,31
	» Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,42	1,37
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:		
	» Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,12	0,12
	» Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,26	0,24
	» Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,18	0,16
	» Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,15	0,15

2.5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

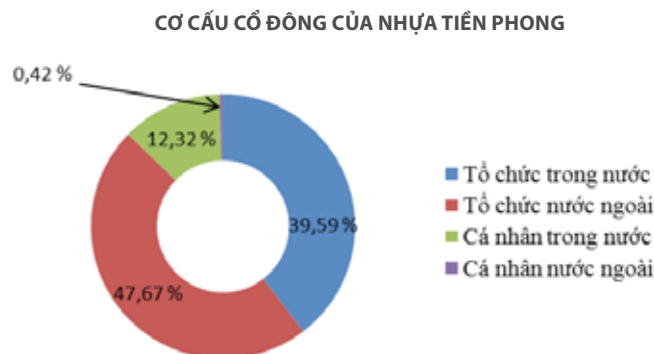
2.5.1. Thông tin cổ phần:

- » Số lượng cổ phần đang lưu hành: 43.337.996 cổ phần.
- » Tổng số cổ phần phổ thông: 43.337.996 cổ phần.
- » Toàn bộ cổ phiếu của Công ty là cổ phiếu phổ thông, không có cổ phiếu ưu đãi.

2.5.2. Cơ cấu cổ đông:

Theo danh sách chốt cổ đông ngày 09/12/2013, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

STT	LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
01	Cổ đông trong nước:	1,339	22,496,796	51.91%
	» Cổ đông tổ chức	23	17,157,506	39.59%
	» Cổ đông cá nhân	1,316	5,339,290	12.32%
02	Cổ đông nước ngoài:	99	20,841,200	48.09%
	» Cổ đông tổ chức	22	20,659,600	47.67%
	» Cổ đông cá nhân	77	181,600	0.42%
	TỔNG SỐ	1,438	43,337,996	100.00%



Cũng theo danh sách chốt ngày 09/12/2013, Công ty có 04 cổ đông lớn sở hữu trên 5% số cổ phiếu :

STT	CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)	16.080.000	37,10%
2	The Nawaplastic Industries (Saraburi) Co., Ltd	10.331.400	23,84%
3	RED RIVER HOLDING	3.069.400	7,08%
4	WINDSTAR RESOURCES LIMITED	2.918.200	6,73%
	TỔNG CỘNG	32.399.000	74,76%

2.5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

2.5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

2.5.5. Các chứng khoán khác: không có

PHẦN III

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

3.1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Với sự linh hoạt trong điều hành, phát huy thuận lợi và hạn chế các khó khăn, Công ty đã đạt được các kết quả sản xuất kinh doanh khả quan như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2012	KH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	TỶ LỆ(%)	
						SO VỚI KH	TĂNG TRƯỞNG
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	2.322	2.330	2.456	105	106
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	47.800	48.000	48.600	101	101
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	188,7	189,6	262,2	138	139
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	372	372	376,5	101	101

Có được những kết quả khả quan trên là do Công ty thực hiện quyết liệt một số biện pháp và công tác cơ bản sau:

- » Thực hiện việc đổi mới cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý,
- » Thực hiện việc điều chỉnh chính sách thị trường cho phù hợp với điều kiện thực tế, như định hướng phát triển thị trường của Công ty. Công ty đã kết hợp với các Trung tâm phân phối sản phẩm quy hoạch lại thị trường, điều chỉnh chính sách chiết khấu, khuyến mại. Công ty cũng đã thành lập Nhóm giải quyết sự cố gồm những cán bộ và công nhân có chuyên môn tay nghề ở các đơn vị liên quan nhằm thúc đẩy và hỗ trợ cho công tác thị trường và chăm sóc khách hàng.
- » Thực hiện tốt khâu dự trữ nguyên liệu, lựa chọn thời điểm thích hợp để nhập nguyên liệu nhằm giảm chi phí sản xuất. Do chuẩn bị tốt cơ sở kho tàng để dự trữ nguyên liệu, trong năm Công ty đã giải quyết dứt điểm tình trạng phải thuê kho bãi bên ngoài.
- » Công tác chuẩn bị sản xuất về máy móc, thiết bị, khuôn mẫu được quan tâm đúng mức. Đổi mới quan điểm về đầu tư thiết bị, những phụ tùng thay thế quan trọng, có sự phân loại trong công tác đầu tư vừa đảm bảo tiêu chí tiết kiệm, vừa giữ vững chất lượng sản phẩm. Công ty đã xây dựng lộ trình trong việc tiêu chuẩn hoá, đồng bộ hoá các sản phẩm phụ tùng, từ đó có kế hoạch cho việc chế tạo sửa chữa khuôn mẫu.
- » Chú trọng công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, năm 2013, Công ty đã thực hiện nâng cấp Phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 và đã được cấp chứng chỉ VILAS trong lĩnh vực thử nghiệm cơ học. Đây là phòng thử nghiệm đầu tiên của các doanh nghiệp sản xuất ống và phụ tùng nhựa trong cả nước được cấp chứng nhận VILAS.
- » Để cải thiện môi trường lao động, trong năm Công ty đã triển khai thực hiện chương trình 5S và đã được Trung tâm năng suất Việt nam đánh giá, ghi nhận kết quả thực hiện và cấp chứng chỉ 5S cho Công ty.
- » Thực hiện việc mở rộng quan hệ hợp tác với đối tác nước ngoài, Công ty đã ký kết thoả thuận hợp tác với đối tác SEIKISUI của Nhật Bản. Đồng thời mở rộng thị trường xuất khẩu sang NewZealand trong chương trình hợp tác với đối tác Iplex .



3.2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

3.2.1. Phân tích Tình hình tài sản:

Năm 2013, tình hình tài sản của Công ty không có biến động bất thường. Tổng tài sản tăng 151 tỷ đồng, từ 1.660 tỷ đồng lên 1.811 tỷ đồng.

Trong năm 2013, công ty đẩy mạnh công tác đầu tư cho dự án Miền Trung hoàn thiện vào tháng 9 năm 2013, làm giảm khả năng thanh toán tức thời năm 2013, tuy nhiên vẫn đạt ở tỷ lệ thanh toán vững chắc.

Trong năm tài chính năm 2013 Công ty không phát sinh nợ xấu.

3.2.2. Phân tích Tình hình nợ phải trả:

Công ty tận dụng được các nguồn vốn giá rẻ với lãi suất biến động từ 5,5% đến 7%, do vậy dù nợ vay có tăng nhẹ nhưng chi phí đi vay trong năm 2013 có những tụt giảm đáng kể, giúp doanh nghiệp tận dụng được chi phí cơ hội.

Số dư vay tiền USD tại ngày 31/12/2013 ở tỷ lệ rất thấp 1%, do chi phí đi vay đồng VND tiến sát về lãi suất tiền USD nên sử dụng vay VND sẽ loại bỏ ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá, không phải chịu rủi ro khi thị trường ngoại tệ biến động.

3.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

- » Căn cứ yêu cầu thực tế công tác quản lý sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã quyết định công tác nhân sự cấp cao, bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Trường - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc thường trực giữ chức Tổng giám đốc kể từ ngày 02/05/2013 thay cho ông Phạm Văn Viện được điều động nhận nhiệm vụ mới.
- » Để chuẩn bị các điều kiện cho Công ty TNHH một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung đi vào hoạt động, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo cho Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung nhanh chóng kiện toàn bộ máy: Ban điều hành gồm 4 thành viên (01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc, 01 kế toán trưởng); hình thành các phòng ban chức năng và Phân xưởng sản xuất (gồm Ban Tổ chức hành chính, Ban Tài chính kinh doanh, Ban Kỹ thuật sản xuất và Phân xưởng 1).
- » Nhằm cải tiến bộ máy tổ chức, tập trung vào khâu kinh doanh, Công ty đã thành lập ba đơn vị chuyên biệt trong khối kinh doanh gồm Phòng Kế hoạch vật tư, Phòng Thị trường, Phòng chăm sóc khách hàng để thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Lãnh đạo Công ty ở một số chức năng từ chuẩn bị nguyên vật liệu, điều tiết sản xuất, chăm sóc khách hàng, phát triển thương hiệu, chống hàng giả.....
- » Để nâng cao hơn nữa khả năng chăm sóc khách hàng, nhất là khâu dịch vụ sau bán hàng, Công ty đã thành lập Nhóm khắc phục sự cố sau bán hàng bao gồm một số kỹ sư và công nhân tay nghề cao để có thể phản ứng nhanh và khắc phục triệt để đối với những sự cố có thể xảy ra.

3.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Xác định năm 2014, Công ty còn phải đối mặt với những khó khăn về thị trường do mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt như việc xuất hiện thêm các nhà sản xuất mới, các đối thủ đẩy mạnh sản xuất ống và phụ kiện cùng màu, cùng tiêu chuẩn như Nhựa Tiền Phong để triển khai cả thị dân dụng và thị trường công trình. Ngoài ra các hãng này cũng tìm nhiều cách khác nhau để đưa hàng hoá ra thị trường như để ra mức chiết khấu cao, chắc chắn sẽ có ảnh hưởng đến tâm lý mạng lưới bán hàng của Công ty. Căn cứ vào tình hình tăng trưởng thị trường ống nhựa, chính sách kinh doanh của Công ty cũng như mục tiêu tăng trưởng thị phần trong thời gian tới, Ban điều hành đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 như sau (kế hoạch bao gồm của cả Công ty mẹ và Công ty con)

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	KẾ HOẠCH NĂM 2014	TỶ LỆ TĂNG TRƯỞNG
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	48.000	48.600	52.500	108%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.330	2.456	2.650	108%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	372	376,5	393	105%

Để đạt được mục tiêu đã đề ra, Công ty sẽ thực hiện các giải pháp như:

- » Giữ vững chất lượng sản phẩm, đảm bảo thiết bị máy móc để đáp ứng tốt yêu cầu của thị trường.
- » Tích cực hỗ trợ công tác hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung.
- » Có chính sách dự trữ nguyên liệu, sản phẩm hợp lý, bám sát tình hình thị trường để chọn thời điểm mua phù hợp.
- » Điều chỉnh chính sách bán hàng, đảm bảo mức chiết khấu cạnh tranh, đồng thời tăng cường các dịch vụ chăm sóc khách hàng
- » Giám sát sự cạnh tranh không lành mạnh của các đơn vị trong hệ thống bán hàng, chú trọng công tác chống hàng giả, hàng nhái.
- » Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thị trường, đảm bảo sự nhạy bén và có tính chuyên nghiệp cao
- » Đẩy mạnh công tác truyền thông để hỗ trợ thị trường.



IV.



PHẦN IV ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

4.1. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Năm 2013 với nhiều khó khăn từ nền kinh tế vĩ mô, sự suy giảm của ngành xây dựng đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận của Công ty đều vượt kế hoạch đã đề ra. Kết quả năm 2013 Công ty đạt sản lượng tiêu thụ 48.600 tấn sản phẩm, doanh thu 2.456 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế là 376,5 tỷ đồng.

Có được kết quả đó là do sự phối hợp hoạt động nhịp nhàng giữa Hội đồng quản trị với Ban điều hành và các đơn vị liên quan, đảm bảo việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị nhanh chóng và chính xác.

Hội đồng quản trị đánh giá cao hoạt động của Ban điều hành trong triển khai thực hiện các công việc như:

- » Hoàn thành chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của năm
- » Thực hiện xây dựng và triển khai chương trình tiết kiệm chi phí hoạt động.
- » Từng bước thực hiện tin học hóa hệ thống quản lý sản xuất.
- » Chỉ đạo thực hiện những giải pháp quản lý nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị trong Công ty.
- » Thành lập các phòng ban chuyên biệt của khối Kinh doanh. Từ đó đã giữ vững được thị trường, tăng cường khả năng cạnh tranh của sản phẩm Nhựa Tiền Phong, đặc biệt là sản phẩm nhựa chịu nhiệt PPR và các sản phẩm có kích thước lớn.
- » Đảm bảo việc làm cho 100% lao động với mức thu nhập hợp lý.
- » Quản lý tốt hoạt động của Liên doanh Nhựa Tiền Phong – SMP.
- » Xây dựng nhà xưởng, kiện toàn bộ máy và đưa Công ty TNHH Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong Miền Trung nhanh chóng đi vào hoạt động

4.2. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG

Bước sang năm 2014, mặc dù Công ty còn gặp những yếu tố bất lợi như giá nguyên liệu có xu hướng tăng; cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt, nhưng với chủ trương đẩy mạnh các hoạt động thị trường, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực trọng điểm sau đây:

- » Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy thị trường như: chính sách chiết khấu bổ sung 3% cho các đơn vị đăng ký chỉ bán hàng Tiền phong; chú trọng công tác chăm sóc khách hàng, công tác trao đổi thông tin giữa khách hàng và Công ty; công tác tiếp thị, quảng bá sản phẩm; công tác giám sát thị trường...phần đầu nâng cao tỷ trọng thị phần đối với sản phẩm Nhựa Tiền phong, đảm bảo mức doanh thu bán hàng đạt mức tăng trưởng 8% so với thực hiện năm 2013.
- » Thực hiện đầu tư dây chuyền sản xuất sản phẩm cỡ lớn (ống PEHD đến phi 2.000 mm; ống PEHD 2 vách đến phi 800 mm) nhằm đón đầu và phục vụ cho các dự án trọng điểm quốc gia, góp phần mở rộng thị phần cũng như tăng mức doanh thu bán hàng.
- » Định hướng chiến lược sản xuất - kinh doanh trong thời hạn 5 năm (từ năm 2014 đến 2018) trên cơ sở đó để ra kế hoạch đầu tư đáp ứng được yêu cầu công tác sản xuất - kinh doanh.
- » Thực hiện dự án mở rộng mặt bằng Công ty tại Dương Kinh thêm 4,5 ha (tổng diện tích là trên 17 ha) nhằm đáp ứng cho nhu cầu phát triển sản phẩm PEHD đặc biệt là sản phẩm HDPE cỡ lớn.
- » Căn cứ tình hình hoạt động thực tế, cũng như triển vọng phát triển của các đơn vị liên doanh, liên kết, xây dựng kế hoạch tái cơ cấu đầu tư tại các đơn vị này đảm bảo mang lại hiệu quả cao nhất cho Nhựa Tiền phong.
- » Rà soát, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty cũng như Quy chế quản trị Công ty đáp ứng yêu cầu của pháp luật đối với Công ty đại chúng niêm yết trên sàn chứng khoán, đồng thời cũng đáp ứng được yêu cầu thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.
- » Tiếp tục thực hiện chương trình tiết giảm chi phí trong sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh của Công ty bằng việc triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý, thông qua hệ thống các định mức sử dụng nguyên liệu, hóa chất, vật tư, phụ tùng thay thế; đặc biệt là triển khai áp dụng Hệ thống Tiêu chuẩn ISO 50001-2011 về việc sử dụng tiết kiệm năng lượng.
- » Đối với dự án số 2 An Đà: đề nghị Thành phố Hải Phòng chấp thuận cho Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong làm chủ đầu tư của Dự án, đồng thời xây dựng kế hoạch về tiến độ thực hiện dự án.
- » Về công tác quản lý cán bộ: đổi mới công tác tuyển chọn, đánh giá, bổ nhiệm và quản lý cán bộ; xây dựng chiến lược đào tạo nhân sự chủ chốt nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty.

V.



PHẦN V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

5.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

5.1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty trong năm 2013 gồm các thành viên:

- | | |
|-----------------------------------|--|
| 1. Ông Trần Bá Phúc | : Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Nguyễn Chí Thành | : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
(từ ngày 5/10/2013) |
| 3. Ông Ngô Viết Sơn | : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
(đến ngày 5/10/2013) |
| 4. Ông Nguyễn Quốc Trường | : Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc . |
| 5. Ông Nguyễn Trung Kiên | : Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc |
| 6. Ông Đặng Quốc Dũng | : Ủy viên Hội đồng quản trị |
| 7. Ông Sakchai Patiparnpreechavud | : Ủy viên Hội đồng quản trị
(từ ngày 13/4/2013) |

1) Ông Trần Bá Phúc - Chủ tịch Hội đồng quản trị:



Ông Trần Bá Phúc sinh năm 1956. Ông là Kỹ sư Cơ khí Đại học Bách Khoa Hà Nội. Ông đã từng giữ các chức vụ Phó quản đốc, Trưởng Phòng Tổ chức lao động, Phó Tổng Giám đốc Nhựa Tiên Phong.

Từ năm 2008 đến nay, ông Trần Bá Phúc giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng quản trị Nhựa Tiên Phong. Ông sở hữu 36.316 cổ phần Nhựa Tiên Phong.

2) Ông Nguyễn Chí Thành - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm từ ngày 05/10/2013):



Ông Nguyễn Chí Thành sinh năm 1972. Ông tốt nghiệp Đại học Kinh tế quốc dân, chuyên ngành Kinh doanh thương mại năm 1994. Năm 2003, ông hoàn thành chương trình Thạc sỹ chính sách công tại Học viện quốc gia về nghiên cứu chính sách của Nhật Bản.

Ông đã từng giữ các chức vụ Phụ trách phòng - Vụ quản lý ngoại hối Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Trưởng ban chiến lược, Trưởng ban quản lý rủi ro, Trưởng Ban đầu tư 3 Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước SCIC; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xuất nhập khẩu y tế Domesco.

Ngày 05/10/2013, ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

3) Ông Ngô Viết Sơn - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (miễn nhiệm từ ngày 05/10/2013)



Ông Ngô Viết Sơn sinh năm 1967. Ông là Thạc sỹ Tài chính quốc tế. Ông từng làm Chuyên viên Kho bạc nhà nước Trung ương, Chuyên viên Vụ hợp tác quốc tế, Phó Trưởng phòng -Vụ hợp tác quốc tế - Bộ Tài chính, Trưởng Ban đầu tư 3, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước .

Từ ngày 5/10/2013, ông Ngô Viết Sơn thôi giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Nhựa Thiếu niên Tiền phong.

4) Ông Nguyễn Quốc Trường - Ủy viên Hội đồng quản trị



Ông Nguyễn Quốc Trường sinh năm 1956. Với trình độ kỹ sư điện, cử nhân kinh tế, ông đã trải qua nhiều chức vụ phó quản đốc, quản đốc, Phó Tổng Giám đốc kinh doanh, Phó Tổng Giám đốc thường trực.

Hiện nay ông Nguyễn Quốc Trường đảm nhận vị trí Tổng Giám đốc, ủy viên Hội đồng quản trị của Nhựa Tiền Phong. Ông sở hữu 30.000 cổ phiếu Nhựa Tiền Phong.

5) Ông Nguyễn Trung Kiên - Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc tài chính



Ông Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1961. Là Thạc sỹ Kinh tế, với kinh nghiệm của mình, ông đã được tín nhiệm giữ các chức vụ phó phòng, trưởng phòng, Kế toán trưởng của Công ty.

Hiện nay ông Nguyễn Trung Kiên là Phó Tổng Giám đốc tài chính, ủy viên Hội đồng quản trị của Nhựa Tiền Phong.

Ông sở hữu 472.472 cổ phần Nhựa Tiền Phong.

6) Ông Đặng Quốc Dũng - Ủy viên Hội đồng quản trị:



Ông Đặng Quốc Dũng sinh năm 1968. Là cử nhân kinh tế, ông đã từng giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH Hương Minh.

Hiện nay ông Đặng Quốc Dũng là Ủy viên Hội đồng quản trị, Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong phía Nam.

Ông sở hữu 939.000 cổ phần Nhựa Tiền Phong.

7) Ông Sakchai Patiparnpreechavud - Ủy viên Hội đồng quản trị : (được bầu từ ngày 13/4/2013)



Ông Sakchai Patiparnpreechavud, sinh năm 1967, quốc tịch Thái Lan.

Ông tốt nghiệp Thạc sỹ quản trị kinh doanh tại Đại học Kasetsart, Kỹ sư Hóa học tại Đại học Chulalongkorn, Thái Lan.

Ông đã từng là Giám đốc điều hành Công ty MEHR Petrochemical, Giám đốc điều hành Công ty TNHH SCG Plastics.

Ngày 13/4/2013, ông được bầu làm Ủy viên Hội đồng Quản trị Nhựa Tiền Phong.

5.1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động của Hội đồng quản trị được thể hiện rõ nét thông qua các phiên họp. Trong năm Hội đồng quản trị đã triệu tập 6 cuộc họp. Tỷ lệ tham gia các phiên họp của các thành viên Hội đồng quản trị đều đạt 100%.

Nội dung cụ thể của các phiên họp như sau:

1) Phiên họp Hội đồng quản trị mở rộng ngày 26/01/2013:

Thành phần: bao gồm các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành, Trưởng Ban Kiểm soát, và Thư ký Công ty.

Nội dung: Hội đồng quản trị đã xem xét và cho ý kiến về một số nội dung sau:

- » Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và dự kiến những chỉ tiêu cơ bản cho Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, cũng như chỉ tiêu về đầu tư phát triển trong năm 2013.
- » Hội đồng quản trị cũng định hướng một số vấn đề mà Ban điều hành cần tập trung triển khai thực hiện như: công tác tiết giảm chi phí; công tác quảng bá sản phẩm, phát triển thị trường; công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm.
- » Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của các công ty liên kết như: Công ty cổ phần Bao bì Tiền phong, Công ty TNHH liên doanh Tiền phong - SMP tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong phía Nam.
- » Về công tác định hướng cho dự án Công ty TNHH Một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung: xem xét mô hình quản lý; phương án trang bị, di chuyển máy móc thiết bị.
- » Về công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013: thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013; dự kiến ngày Đại hội; nội dung thảo luận và biểu quyết trong Đại hội; các công tác chuẩn bị cần thiết khác.

2) Phiên họp Hội đồng quản trị mở rộng ngày 19/03/2013:

Thành phần: Bao gồm các thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành, Tr-ưởng Ban Kiểm soát, Chủ tịch công đoàn, Trưởng Phòng Hành chính quản trị, và Thư ký Công ty.

Nội dung: Hội đồng quản trị đã xem xét và cho ý kiến về một số nội dung sau:

- » Hội đồng quản trị phê duyệt nội dung chương trình và các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 tổ chức vào ngày 13/04/2013.
- » Giao nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện các công việc chuẩn bị để phục vụ cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

3) Phiên họp Hội đồng quản trị mở rộng ngày 29/04/2013:

Thành phần: Bao gồm các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Trưởng Ban Kiểm soát, và Thư ký Công ty.

Nội dung: Hội đồng quản trị đã xem xét và quyết định về một số nội dung :

- » Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung: các vị trí công tác chuyên trách, kiêm nhiệm đối với Ban điều hành; làm rõ về mối quan hệ giữa Công ty TNHH một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung (Công ty con) và Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong (Công ty mẹ).
- » Giao nhiệm vụ cho ông Phạm Văn Viện làm Tổng giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung.
- » Giao nhiệm vụ cho ông Chu Văn Phương làm Phó Tổng giám đốc (phụ trách khâu kinh doanh) Công ty TNHH Một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung.
- » Bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Trường - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc thường trực giữ chức Tổng giám đốc kể từ ngày 02/05/2013.

4) Phiên họp Hội đồng quản trị mở rộng ngày 31/07/2013:

Thành phần: Bao gồm các thành viên HĐQT, Ban điều hành, đại diện Ban Kiểm soát, và Thư ký Công ty.

Nội dung: Hội đồng quản trị đã xem xét và cho ý kiến về một số nội dung :

- » Tổng giám đốc báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013 của Công ty và phương hướng cũng như những giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2013.
- » Kế toán trưởng báo cáo tình hình tài chính và thực hiện kế hoạch đầu tư trong 6 tháng đầu năm 2013.
- » Tổng giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung báo cáo kế hoạch chuẩn bị (xây dựng, lắp đặt thiết bị, nhân sự...) để chuẩn bị đưa dự án vào hoạt động.
- » Tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong phía Nam báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013.
- » Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Liên doanh Tiền phong - SMP báo cáo tình hình sản xuất - kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013 và mối quan hệ giữa hai bên.

5) Phiên họp Hội đồng quản trị ngày 05/10/2013:

Thành phần: Bao gồm các thành viên HĐQT, và ông Chu Văn Phương – Phó Tổng giám đốc Công ty (làm thư ký).

Nội dung: Hội đồng quản trị đã thảo luận và biểu quyết về một số nội dung :

- » Miễn nhiệm ông Ngô Viết Sơn chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong kể từ ngày 05/10/2013.
- » Bầu ông Nguyễn Chí Thành - Trưởng Ban Đầu tư 3, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong kể từ ngày 05/10/2013.
- » Bầu ông Nguyễn Chí Thành - Trưởng Ban Đầu tư 3, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong kể từ ngày 05/10/2013.

6) Phiên họp Hội đồng quản trị mở rộng ngày 06/12/2013:

Thành phần: Bao gồm các thành viên HĐQT, Ban điều hành, đại diện Ban Kiểm soát, và Thư ký Công ty.

Nội dung: Hội đồng quản trị đã xem xét và cho ý kiến về một số nội dung :

- » Tổng giám đốc báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2013 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty .
- » Kế toán trưởng báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2013 và đề xuất Kế hoạch đầu tư năm 2014.
- » Tổng giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Nhựa TNP miền trung kể từ ngày khánh thành đến nay.
- » Tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong phía Nam báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty cổ phần Nhựa TNP phía Nam.
- » Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Liên doanh Tiền phong - SMP báo cáo tình hình sản xuất - kinh doanh năm 2013 của Công ty Liên doanh.
- » Hội đồng quản trị cũng thảo luận và cho ý kiến về những nội dung chính trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 (dự kiến tổ chức vào tháng 4/2014).

5.1.3. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã phối hợp cùng các thành viên điều hành tích cực tham gia công tác quản trị Công ty, đưa ra nhiều ý kiến khách quan nhằm hoàn thiện hơn nữa vai trò chỉ đạo của Hội đồng quản trị

5.1.4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị có 02 tiểu ban trực thuộc là Ban quản lý các dự án và tiểu ban nhân sự.

a) Hoạt động của Ban quản lý các dự án:

- » Tập trung cao cho công tác xây dựng cơ sở hạ tầng cho dự án xây dựng Nhà máy tại Khu Công nghiệp Nam Cẩm, thuộc Khu Kinh tế Đông Nam của tỉnh Nghệ An, phấn đấu đưa nhà máy vào hoạt động sản xuất, cung ứng sản phẩm ra thị trường ngay trong quý 3 năm 2013. Ngày 12/09/2013 dự án Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung chính thức khánh thành và đi vào hoạt động sản xuất cung ứng sản phẩm ra thị trường.
- » Triển khai hạng mục xây dựng và hoàn thiện Nhà xưởng Phân xưởng 2 tại mặt bằng mới của Công ty (Dương Kinh, Hải Phòng).
- » Hoàn thiện hạng mục Nhà ăn ca (03 tầng) tại mặt bằng mới của Công ty (Dương Kinh, Hải Phòng).
- » Triển khai quy hoạch, thiết kế khu nhà văn phòng điều hành tại mặt bằng mới của Công ty (Dương Kinh, Hải Phòng).
- » Tiếp tục triển khai xây dựng quy hoạch Dự án số 2 An Đà trình Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt.

b) Hoạt động của Tiểu ban Nhân sự:

- » Căn cứ yêu cầu thực tế công tác quản lý sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã quyết định công tác nhân sự cấp cao, bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Trường - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc thường trực giữ chức Tổng giám đốc kể từ ngày 02/05/2013 thay cho ông Phạm Văn Viện được điều động nhận nhiệm vụ mới.
- » Để chuẩn bị các điều kiện cho Công ty TNHH một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung đi vào hoạt động, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo cho Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Nhựa Thiếu niên Tiền phong miền Trung nhanh chóng kiện toàn bộ máy: Ban điều hành gồm 4 thành viên (01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc, 01 kế toán trưởng); hình thành các phòng ban chức năng và Phân xưởng sản xuất (gồm Ban Tổ chức hành chính, Ban Tài chính kinh doanh, Ban Kỹ thuật sản xuất và Phân xưởng 1).
- » Để đáp ứng khả năng chuyên sâu hơn trong công tác chuẩn bị nguyên liệu, vật tư cũng như khâu chuẩn bị kế hoạch sản xuất; công tác thị trường, phát triển thương hiệu, chống hàng giả; công tác chăm sóc khách hàng...Hội đồng quản trị đã quyết định thành lập 03 phòng chức năng chuyên biệt trên cơ sở tách Bộ phận Kinh doanh, gồm các đơn vị sau: Phòng Kế hoạch Vật tư; Phòng Thị Trường và Phòng Chăm sóc khách hàng. Đồng thời Hội đồng quản trị cũng giao nhiệm vụ cho các cán bộ phụ trách các đơn vị mới thành lập.
- » Để nâng cao hơn nữa khả năng chăm sóc khách hàng, nhất là khâu dịch vụ sau bán hàng, Tiểu ban đã đề nghị thành lập Nhóm khắc phục sự cố sau bán hàng bao gồm một số kỹ sư và công nhân tay nghề cao để có thể phản ứng nhanh và khắc phục triệt để đối với những sự cố có thể xảy ra và thành lập Nhóm giám sát thị trường để kiểm tra, giám sát trong việc thực thi các chính sách về thị trường.

5.2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty gồm có các thành viên sau:

- | | |
|------------------------------|---|
| 1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương | : Trưởng Ban kiểm soát |
| 2. Ông Phạm Văn Bằng | : Thành viên Ban kiểm soát |
| 3. Bà Nguyễn Bích Thủy | : Thành viên Ban kiểm soát (đến ngày 21/3/2013) |
| 4. Ông Praween Wirotpan | : Thành viên Ban kiểm soát (từ ngày 13/4/2013) |

1) Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương – Trưởng ban kiểm soát



Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương sinh năm 1979. Với trình độ Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, bà từng là Trưởng Phòng Kế hoạch, Ngân hàng BIDV, Chi nhánh Hà Thành, Chuyên viên Ban Tài chính kế toán, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước

Hiện nay bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Nhựa Tiền Phong, đồng thời là Chuyên viên Ban Tài chính kế toán, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

Số cổ phần Nhựa Tiền Phong bà sở hữu là 200 cổ phần

2) Ông Phạm Văn Bằng - Thành viên Ban kiểm soát



Ông Phạm Văn Bằng sinh năm 1971. Ông là cử nhân kinh tế, từng giữ vị trí Chuyên viên Tiền lương, Phụ trách Phân xưởng 5 của Nhựa Tiền Phong.

Năm 2012, ông Phạm Văn Bằng được bầu vào vị trí Thành viên Ban Kiểm soát Nhựa Tiền Phong.

3) Bà Nguyễn Bích Thủy - Thành viên Ban kiểm soát



Bà Nguyễn Bích Thủy sinh năm 1978. Bà là cán bộ Phòng Chăm sóc khách hàng Nhựa Tiền Phong từ năm 2000 đến nay. Bà sở hữu 1.780 cổ phần. Ngày 21/3/2013, bà đã từ nhiệm vị trí Thành viên Ban kiểm soát

4) Ông Praween Wirotpan - Thành viên Ban kiểm soát:



Ông Praween Wirotpan sinh năm 1968, quốc tịch Thái Lan. Ông tốt nghiệp Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính tại Đại học Chulalongkorn, Thái Lan. Ông đã từng giữ các chức vụ Trưởng phòng kế toán Công ty Siam Maspion Polymers, Giám đốc Kế toán và mua hàng của Công ty TNHH liên doanh TPC Vina Plastic and Chemical. Hiện nay ông là Giám đốc hành chính phụ trách đối ngoại của Công ty TNHH liên doanh TPC Vina Plastic and Chemical. Ngày 13/4/2013, ông được bầu làm Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

5.2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát :

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Quy chế hoạt động và Điều lệ Công ty, trong năm 2013, Ban Kiểm soát đã thực hiện được những việc sau:

- » Tư vấn cho Ban Lãnh đạo lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập;
- » Tham dự tất cả các cuộc họp Hội đồng Quản trị, soát xét, kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc phát hành ra trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông. Trong các cuộc họp Ban kiểm soát đã tham gia đề xuất các ý kiến quan trọng nhằm xây dựng công ty như: Công tác tiết giảm chi phí, công tác quảng bá sản phẩm phát triển thị trường...;
- » Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường một cách kịp thời và kiểm chứng tính xác thực của các thông tin công bố tới các cổ đông của Công ty;
- » Cập nhật các quy định của pháp luật và gửi ý kiến đề nghị tới Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc để sửa đổi các quy định trong Công ty nhằm tuân thủ theo các quy định của pháp luật;
- » Soát xét thường xuyên tình hình tài chính của công ty, soát xét theo chuyên đề về công tác đầu tư, xây dựng, công tác đấu thầu của công ty tại Dự án tại Dương Kinh Hải Phòng và Dự án xây dựng nhà máy tại Khu công nghiệp Nam Cấm thuộc khu kinh tế Đông Nam của tỉnh Nghệ An;

Ban Kiểm soát đã thực hiện phân tích chuyên sâu về tình hình tài chính của Công ty năm 2013 đồng thời đưa ra các nhận xét và đề xuất tới Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành công ty; Ban Kiểm soát thường xuyên họp và trao đổi thông tin để nắm bắt được tình hình quản trị công ty và tổng hợp phân tích trao đổi các ý kiến nhằm đưa ra các biện pháp nhằm mang lại lợi ích chung cho Công ty.

Kết quả giám sát tình hình hoạt động:

Ban Kiểm soát ghi nhận sự nỗ lực trong hoạt động điều hành công ty của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc trong năm qua, đặc biệt là về những vấn đề sau:

- » Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã có những quyết định kịp thời và phù hợp trong công tác nhân sự của công ty, lựa chọn và cơ cấu lại nhân sự quản lý một cách hợp lý để nâng cao năng lực quản lý chung; Lập Phòng Kế hoạch Vật tư trên cơ sở tách một bộ phận từ Phòng Kinh doanh, lập Phòng Chăm sóc khách hàng và Phòng Thị trường. Nhanh chóng kiện toàn bộ máy cho Công ty TNHH một thành viên Nhựa thiếu niên Tiên phong miền Trung.
- » Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã có tập trung cao cho công tác xây dựng và đưa nhà máy tại khu Công nghiệp Nam Cẩm đi vào hoạt động trong Quý 3/2013.

Kết quả giám sát việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh:

Qua thẩm tra các Báo cáo tài chính, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- » Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng đắn tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ nghiêm ngặt các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.
- » Nhất trí với báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
- » Qua quá trình phân tích và đánh giá chuyên sâu về chi phí của Công ty, Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc có những biện pháp tái cấu trúc lại chi phí cho phù hợp đặc biệt là các chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, một số chi phí sản xuất. Mục tiêu là năm 2014 phải giảm thiểu được những chi phí tạo ra hiệu quả thấp và nâng cao được lợi nhuận.

Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc, và các cán bộ quản lý:

- » Hội đồng Quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ. Ngoài ra để ra các quyết định phê duyệt, chỉ đạo kinh doanh kịp thời, Hội đồng Quản trị thường xuyên thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng Quản trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;
- » Các thành viên Hội đồng Quản trị làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.
- » Kết quả giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên trong năm 2013:
- » Việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của Công ty năm 2013 đều vượt kế hoạch đã đề ra.
- » Công ty đã thực hiện xong việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2012 theo tỷ lệ 20% và chi trả cổ tức đợt 1 năm 2013 theo tỷ lệ 15% theo Nghị quyết Đại hội cổ đông số 38/NQ-NTP ngày 13/4/2013.
- » Thực hiện việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 thực hiện kiểm toán năm 2013 với đơn vị Kiểm toán độc lập được chọn là Công ty TNHH KPMG.

Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông

Trong năm 2013 Ban Kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và một số cuộc họp của Ban Giám đốc, đã đưa ra các ý kiến đối với các chủ trương, quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc để đảm bảo các chủ trương quyết định được ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty.

Ban Kiểm soát cũng đồng thời nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc, đồng thời đã có ý kiến phản hồi và trao đổi nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội Cổ đông.

Ban kiểm soát cũng đã có những tiếp xúc, trao đổi với cổ đông về tình hình tài chính và tình hình hoạt động của công ty, lĩnh hội những ý kiến đóng góp và giải thích những vấn đề mà cổ đông cần làm rõ về công ty.

5.3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

5.3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Trong năm 2013, Công ty đã chi trả các khoản lương, thưởng, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO
1	Trần Bá Phúc	Chủ tịch HĐQT	1,650,094,450
2	Nguyễn Chí Thành	Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 05/10/2013)	0
3	Ngô Viết Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT (đến ngày 05/10/2013)	100,000,000
4	Nguyễn Quốc Trường	Ủy viên HĐQT Tổng Giám đốc	1,649,448,501
5	Nguyễn Trung Kiên	Ủy viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	1,230,145,060
6	Đặng Quốc Dũng	Ủy viên HĐQT	355,345,200
7	Sakchai Patiparnpreechavud	Ủy viên HĐQT	0
8	Phạm Văn Viện	Tổng Giám đốc (đến ngày 01/5/2013)	519,393,995
9	Chu Văn Phương	Phó Tổng Giám đốc	1,430,125,722
10	Trần Ngọc Bảo	Kế toán trưởng	1,216,321,477
11	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Trưởng Ban Kiểm soát	60,000,000
12	Phạm Văn Bằng	Thành viên Ban KS	312,637,237
13	Praween Wirotpan	Thành viên Ban KS	0
14	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên Ban KS	255,606,582

5.3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ và người có liên quan trong năm 2013:

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN	ĐỐI TƯỢNG	SỐ CP ĐẦU KỲ		SỐ CP CUỐI KỲ		LÝ DO TĂNG/GIẢM
			SỐ CP	TỶ LỆ %	SỐ CP	TỶ LỆ %	
1	The Nawaplastic Industries (Saraburi) Co.,Ltd	Cổ đông lớn	9.824.300	22,67	10.331.400	23,84	Mua ngày 20/03/2013
2	Windstar Resources Limited	Cổ đông lớn	1.642.000	3,79	2.679.000	6,18	Mua ngày 15/04/2013
3	Đặng Quốc Dũng	Cổ đông nội bộ	440.000	1,01	689.000	1,59	Mua 31/01-23/02/2013
4	Chu Văn Phương	Cổ đông nội bộ	14.000	0,03	4.000	0,01	Bán 02/08 - 29/08/2013
5	Công ty CP Nhựa TNP phía Nam	Người có liên quan	x	x	923.318	2,13	Mua 27/08-27/09/2013

5.3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

5.3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn tuân thủ theo Quy chế quản trị Công ty, cụ thể:

- » Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị Công ty là 06 thành viên.
- » Số lượng thành viên Ban kiểm soát của công ty là 3 người, trong số các thành viên Ban Kiểm soát, Trưởng ban kiểm soát có trình độ chuyên môn về kế toán theo quy định
- » Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên được thực hiện đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp
- » Công ty đã ban hành các Quy chế về Quản trị, Quy chế phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban điều hành, ban kiểm soát, Quy trình Công bố thông tin.
- » Việc công bố thông tin được thực hiện một cách đầy đủ, kịp thời tới các cơ quan quản lý Nhà nước và các cổ đông.





VI.



PHẦN VI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi các Cổ đông

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiến Phong (“Công ty”) và công ty con (“Công ty và Công ty con”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 25 tháng 3 năm 2014, được trình bày từ trang 5 đến 38.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính:

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm đối với hệ thống kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của đơn vị kiểm toán:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của đơn vị liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiến Phong và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác:

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này trong báo cáo kiểm toán ngày 30 tháng 3 năm 2013.

CÔNG TY TNHH KPMG

Việt Nam

Giấy chứng nhận đầu tư số: 011043000345 -

Báo cáo kiểm toán số: 13-02-134-b

TRẦN ANH QUÂN

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số: 0306-2013-007-1

Phó Tổng Giám đốc

NGUYỄN TÂM ANH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số: 0651-2013-007-1

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2014





BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

(ngày 31 tháng 12 năm 2013)

	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2013 VND	31/12/2012 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 130 + 140 + 150)	100		882.653.563.858	878.311.567.083
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	29.343.739.671	98.035.825.035
» Tiền	111		14.343.739.671	17.535.825.035
» Các khoản tương đương tiền	112		15.000.000.000	80.500.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130	5	454.021.248.991	465.205.640.713
» Phải thu khách hàng	131		454.783.283.480	466.860.366.630
» Trả trước cho người bán	132		13.890.047.743	10.464.479.442
» Các khoản phải thu khác	135		1.780.267.019	4.313.143.892
» Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(16.432.349.251)	(16.432.349.251)
Hàng tồn kho	140	6	391.937.400.423	305.810.186.721
» Hàng tồn kho	141		392.881.731.371	306.736.034.139
» Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(944.330.948)	(925.847.418)
Tài sản ngắn hạn khác	150		7.351.174.773	9.259.914.614
» Chi phí trả trước ngắn hạn	151		2.582.720.013	-
» Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.187.845.347	7.498.674.319
» Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	7	2.643.871.496	1.082.514.762
» Tài sản ngắn hạn khác	158		936.737.917	678.725.533
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 250 + 260)	200		928.337.642.414	781.776.984.864
Tài sản cố định	220		805.712.336.956	661.499.494.821
» Tài sản cố định hữu hình	221	8	653.994.430.332	464.286.241.021
• Nguyên giá	222		1.026.593.061.439	769.823.609.647
• Giá trị hao mòn lũy kế	223		(372.598.631.107)	(305.537.368.626)
» Tài sản cố định vô hình	227	9	39.789.086.667	-
• Nguyên giá	228		40.531.233.018	-
• Giá trị hao mòn lũy kế	229		(742.146.351)	-
» Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	10	111.928.819.957	197.213.253.800
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	11	99.320.351.582	102.456.535.544
» Đầu tư vào các công ty liên kết, liên doanh	252		97.720.351.582	100.856.535.544
» Đầu tư dài hạn khác	258		1.600.000.000	1.600.000.000

	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2013 VND	31/12/2012 VND
Tài sản dài hạn khác	260		23.304.953.876	17.820.954.499
» Chi phí trả trước dài hạn	261	12	23.304.953.876	17.820.954.499
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.810.991.206.272	1.660.088.551.947
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310)	300		584.942.516.578	546.204.523.749
Nợ ngắn hạn	310		584.942.516.578	546.204.523.749
» Vay và nợ ngắn hạn	311	13	366.450.255.227	356.999.127.633
» Phải trả người bán	312	14	81.024.357.830	47.669.162.984
» Người mua trả tiền trước	313		1.290.881.644	2.260.938.042
» Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	15	36.084.221.270	52.590.247.322
» Phải trả người lao động	315		29.380.879.592	24.128.478.767
» Chi phí phải trả	316	16	54.914.626.169	51.858.009.258
» Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	17	11.899.150.259	10.691.060.483
» Quỹ khen thưởng phúc lợi	323		3.898.144.587	7.499.260
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400	18	1.226.048.689.694	1.113.884.028.198
Vốn chủ sở hữu	410		1.226.048.689.694	1.113.884.028.198
» Vốn cổ phần	411	19	433.379.960.000	433.379.960.000
» Quỹ khác	412		-	1.263.974.235
» Quỹ đầu tư phát triển	417	21	483.745.809.343	347.134.076.608
» Quỹ dự phòng tài chính	418	21	43.337.996.000	43.337.996.000
» Lợi nhuận chưa phân phối	420		265.584.924.351	288.768.021.355
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.810.991.206.272	1.660.088.551.947

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	ĐƠN VỊ	31/12/2013	31/12/2012
Ngoại tệ	USD	10.678	44.461

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

(Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013)

	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	2013 VND	2012 VND
Tổng doanh thu	01		2.489.090.155.885	2.363.895.016.496
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	22	8.357.408.316	3.599.773.266
Doanh thu thuần (10 = 01 - 02)	10	22	2.480.732.747.569	2.360.295.243.230
Giá vốn hàng bán	11	23	1.606.454.372.157	1.577.991.316.463
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		874.278.375.412	782.303.926.767
» Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	4.354.527.573	2.526.664.224
» Chi phí tài chính	22	25	24.071.088.440	41.232.332.808
» Trong đó: Chi phí lãi vay	23		20.893.764.749	39.842.528.66
» Chi phí bán hàng	24		381.453.081.533	296.447.001.923
» Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		100.813.521.575	82.680.836.316
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		372.295.211.437	364.470.419.944
» Thu nhập khác	31		1.603.987.812	13.281.784.520
» Chi phí khác	32		2.869.926.055	1.186.700.470
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		(1.265.938.243)	12.095.084.050
Lợi nhuận được chia từ công ty liên kết và các cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát	41		13.616.379.603	8.425.141.058
Lợi nhuận trước thuế (50 = 30 + 40 + 41)	50		384.645.652.797	384.990.645.052
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	26	95.067.125.456	91.185.844.164
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	26	-	2.520.224.932
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		289.578.527.341	291.284.575.956
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	70	27	6.681	6.721

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013)

	MÃ SỐ	2013 VND	2012 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	384.645.652.797	384.990.645.052
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	75.428.625.828	64.636.424.421
Các khoản dự phòng	03	18.483.530	3.311.963.286
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	-	120.350.114
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(15.360.035.913)	(9.723.436.525)
Chi phí lãi vay	06	20.893.764.749	39.842.528.866
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	465.626.490.991	483.178.475.214
Biến động các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác	09	13.293.131.563	(54.622.409.129)
Biến động hàng tồn kho	10	(86.145.697.232)	146.384.330.599
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	42.030.356.615	(32.408.375.043)
Biến động chi phí trả trước	12	(3.537.500.423)	2.321.523.152
		431.266.781.514	544.853.544.793
Tiền lãi vay đã trả	13	(21.158.883.015)	(38.821.518.202)
Thuế thu nhập đã nộp	14	(96.424.011.172)	(70.973.098.258)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(20.679.032.578)	(22.224.065.647)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	293.004.854.749	412.834.862.686

	MÃ SỐ	2013 VND	2012 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
• Tiền chi mua tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(223.959.787.872)	(220.166.067.863)
• Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27	4.115.477.265	10.025.891.693
• Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(219.844.310.607)	(210.140.176.170)

	MÃ SỐ	2013 VND	2012 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
» Tiền vay ngắn hạn nhận được	33	1.393.664.357.632	1.194.445.193.656
» Tiền chi trả nợ gốc vay ngắn hạn	34	(1.383.834.001.138)	(1.218.545.069.503)
» Tiền trả cổ tức	36	(151.682.986.000)	(130.013.588.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(141.852.629.506)	(154.113.463.847)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20 + 30 + 40)	50	(68.692.085.364)	48.581.222.669
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ	60	98.035.825.035	49.454.713.518
Chênh lệch do chuyển đổi tiền tệ	61	-	(111.152)
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50 + 60 + 61) (Thuyết minh 4)	70	29.343.739.671	98.035.825.035

Toàn văn Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 của Công ty được đăng tải trên Website của Công ty <http://nhuatienphong.vn> - mục quan hệ cổ đông, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong trân trọng công bố Báo cáo Thường niên năm 2013 tới các quý vị cổ đông, khách hàng và những quý vị quan tâm tới thương hiệu “NHỰA TIỀN PHONG”.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
TRẦN BÁ PHÚC**





CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

Đc: Số 2 đường An Đà / P. Lạch Tray / Q.Ngô Quyền / TP Hải Phòng

Đt: (84 - 31) 3847533 / (84 - 31) 3640352

Fax: (84 - 31) 3640133

Website: www.nhuatienphong.vn

Email: contact@nhuatienphong.vn

התאחדות
המורים
המזרחיים
המזרחיים
המזרחיים
המזרחיים



ANNUAL REPORT

2013

TIEN PHONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY
STOCK SYMBOL: NTP

HAI PHONG, APRIL 2014

**TIEN PHONG
PLASTIC JOINT
STOCK COMPANY**



VISION

With a development history of over 50 years, Tien Phong Plastic Joint Stock Company always strives to become a leading business in Vietnamese and regional plastics markets.

We are committed to providing high-quality products through the application of advanced technology and investment in large scale.

CORE VALUES

We define our core values to be expressed by the motto **“Reputation through each action - Quality with each product - Companion and share with partners - Responsibility to the community”**

Prestige through each action:

Implementing the concept of “Prestige always leads” through every action, all staff of Tien Phong Plastic JSC comply with the commitments and promise of theirs and of the company to customers, partners, colleagues and community Council. All of these are gathered to form the “Prestige culture” of a leading reputable business of Vietnamese plastics industry.

The quality of each product:

Not only does the Production Department always ensure the output in accordance with the standard specifications, but the transparent financial statements of the Accounting Department or the watchman’s serious night shift and the effective training session of the Business Department, as well as each member of the Tien Phong Plastic JSC always make all efforts to complete their assigned tasks with the highest quality.

Companion and share with partners:

Regarding out partners as the companions to share on the business road, Tien Phong Plastic JSC has always supported the partners in the spirit of successful cooperation and mutual benefit.

COMMUNITY RESPONSIBILITY

TIEN PHONG PLASTIC JSC commits that business operations are implemented transparently, efficiently and responsibly. We not only strive for the economic development objectives, but also exist to serve Vietnamese consumers, improve and enhance the living standards of staff and workers, provide long-term benefits for our partners and shareholders, as well as contribute to the common interests of the entire society.

We created our own culture:

- » Each employee of Tien Phong Plastic JSC always does their best to serve our customers for the best.
- » We are proud to preserve and develop Tien Phong Plastic brand
- » The future generations would inherit and promote the tradition of the previous generations
- » We define the interests of each member is associated with the interests of the business.
- » Tien Phong Plastic JSC officials and workers always prioritize the unity, cooperation in the work, as well as mutually care in life.







Mr. Tran Ba Phuc, Chairman of the Management Board of the Company to receive the National Golden Product – Golden Service Award 2013



*Mr. Nguyen Quoc Truong – General Director of Tien Phong Plastic Joint Stock Company
to receive Vietnam Gold Star Award 2013*



The Ceremony to Offer National Quality Award and International Quality Award of

PART I

GENERAL INFORMATION

1.1. OVERVIEW

- **TRADE NAME** : TIEN PHONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY
- **STOCK SYMBOL** : NTP
- **ADDRESS** : No.02 An Da, Lach Tray Ward, Ngo Quyen, Hai Phong.
- **PHONE** : 031.3847533
- **FAX** : 031. 3640133
- **BUSINESS REGISTRATION CERTIFICATE NO.** : 02000167782, first registered on 30 December 2004, changed for the 8th time on 4 September 2013 in Hai Phong
- **WEBSITE** : www.nhuatienphong.vn
- **CHARTER CAPITAL** : 433,379,960,000 VND (four hundred thirty-three billion three hundred seventy-nine million, nine hundred and sixty thousand dongs)



1.2. FORMATION AND DEVELOPMENT

1.2.1. Company formation:

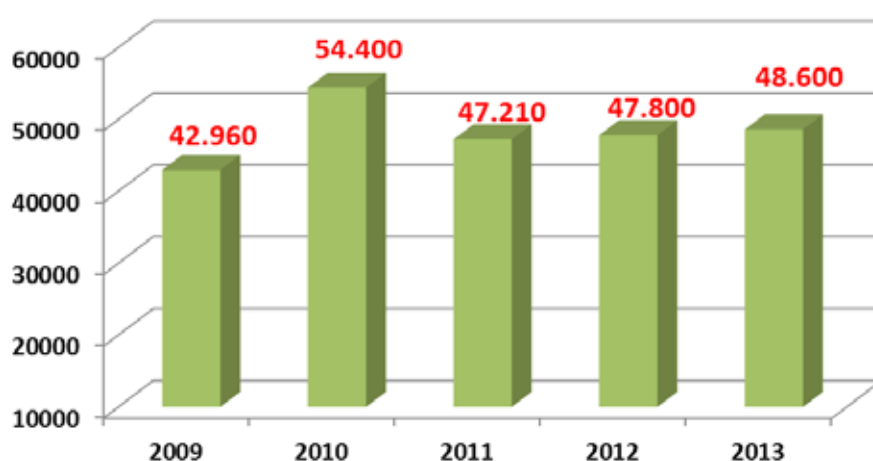
- » In December 1958, the Ministry of Light Industry (now the Ministry of Trade and Industry) decided to set up and construct the Plastics Factory, which was the first base of plastic processing and manufacturing industry in Vietnam at An Da Road (No.2 An Da, Ngo Quyen, Hai Phong today).
- » After a period of expeditious construction, on 19 May 1960, the factory was officially inaugurated. Shortly thereafter, the National Assembly of the Democratic Republic of Vietnam decided to name the factory “Tien Phong Plastic Factory”.
- » During the time when the U.S. Army invaded the North Vietnam, the factory was also involved in the production of military stuff such as belts, raincoats, plastic sandals ...
- » Since 1990, to meet the needs of social development, the factory has gradually shifted to the production of plastic tube products u.PVC, PE-HD, PPR to serve water supply and drainage and construction projects.
- » On 29 April 1993, the factory was renamed into Tien Phong Plastic Company under the Decision No. 386/CN/TCLD of the Ministry of Light Industry.
- » To implement the equitization program of state-owned enterprises, on 17/08/2004, Tien Phong Plastic Company was converted into Tien Phong Plastic Joint Stock Company under the Decision No. 80/2004/QĐ-BCN of the Ministry of Industry.
- » As of 01 January 2005, Tien Phong Plastic Joint Stock Company began operating as a joint stock company.

1.2.2. Listing and trading shares on the stock market:

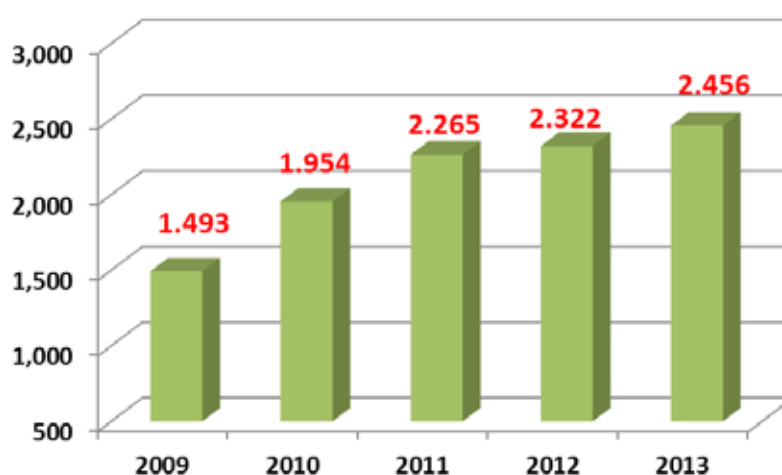
- » In 2006, the Annual General Meeting of Shareholders agreed on guidelines and assigned the Management Board of the Company to register the listing, transaction of Tien Phong shares on Vietnam stock market.
- » On 24 October 2006, Hanoi Securities Trading Center issued the Decision No.19/QĐ-TTGDCK to approve the Company to list 14,446,000 shares (corresponding to its charter capital of 144,460,000,000 VND) at the Center under the stock symbol NTP.
- » On 11 December 2006, NTP shares started the first session.
- » In 2007, the Company increased its charter capital to VND 216,689,980,000 by paying dividends in bonus shares to its existing shareholders.
- » In 2011, the company continued to pay dividends in bonus shares to existing shareholders to increase its charter capital to VND 433,379,960,000 (corresponding to 43,337,996 shares).
- » Since privatization, the Company has continuously achieved good growth and development, which is reflected in main production and business indicators as follows:

MAIN INDICATORS	UNIT	2009	2010	2011	2012	2013
CONSUMPTION	Ton	42,960	54,400	47,210	47,800	48,600
REVENUE	Billion dong	1,493	1,954	2,265	2,322	2,456
PROFIT	Billion dong	349.6	366.5	346.6	372.0	376.5

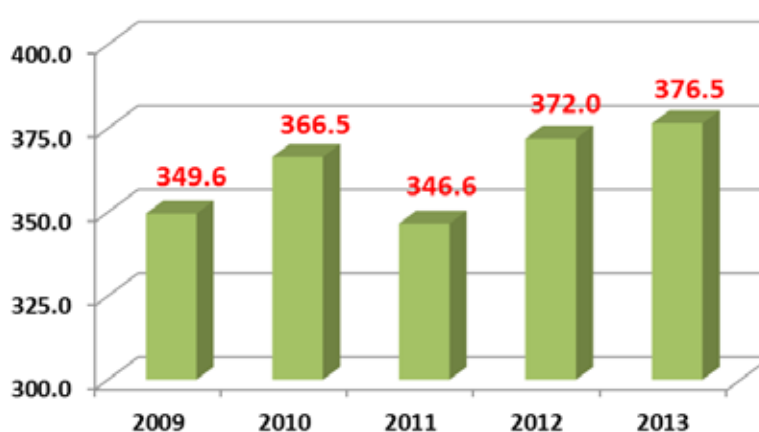
CONSUMPTION DURING 2009 - 2013 (TONS)



REVENUE DURING 2009 - 2013 (BILLION DONG)



PROFIT DURING 2009 - 2013 (BILLION DONG)



1.2.3. Other events:

The company continues implementing the project to move and build a new factory in Duong Kinh District, Hai Phong in order to improve the production capacity of traditional products and invest in new products. By December 2012, the Company had completed and put into use the following work items: Production factory of Workshop 3, Workshop 4, Workshop 5, Electromechanical workshop; multipurpose warehouse; Canteen; Internal road system and infrastructure. The production factory of Workshop 2 is being finished, and is expected to put into operation in the 2nd quarter of 2014.

The company, in cooperation with our partners, established SOUTHERN TIEN PHONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY in Dong An Industrial Park II, Binh Duong province with a charter capital of 135 billion dong. Since 2011, the Company has owned 37.78% of the charter capital of Southern Tien Phong Plastic Joint Stock Company.

In the Lao People's Democratic Republic, the company made the capital contribution for the formation of TIEN PHONG - SMP PLASTIC JOINT VENTURE COMPANY LIMITED with a charter capital of USD 2,500,000, of which Tien Phong Plastic Joint Stock Company contributes 51%.

Carrying out the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2011 on the agreement to expand production facilities, the Company established Central Tien Phong Plastic Company Limited in Nam Cam Industrial Park, Nghe An under the model of the parent company - subsidiary with a charter capital of 120 billion dong. After 18 months of workshops construction, equipment installation and apparatus consolidation, Central Tien Phong Plastic Joint Stock Company was officially inaugurated and brought on stream on 12 September 2013.

1.3. FIELDS AND VENUE OF BUSINESS

Tien Phong Plastic JSC conducts business operations in the following key industries:

- » Manufacturing and trading civil plastics and plastic products for construction, industry, agriculture, fishery, transportation.
- » Constructing projects of industry, transportation, irrigation
- » Trading real estate, land use rights of the owner, the user or tenant.
- » Constructing apartment buildings, infrastructure, luxurious houses, office for lease, trade centers, and business markets.

With the motto “**Quality is above all, we serve the legitimate interests of all consumers**”, Tien Phong Plastic JSC always produce and supply the market with high quality plastic products.

The company's main products currently include:

- » u.PVC pipes and accessories with diameter of Φ 21 - Φ 800 mm.
- » PPR pipes and accessories with diameter of Φ 20 - Φ 200 mm
- » HDPE pipes and accessories with diameter of Φ 20 - Φ 1200 mm

With three manufacturing factories across the country, one factory in Lao People's Democratic Republic and thousands of dealers and sales agents, the product distribution system of the Company has covered all over the country and spread to Laos and Cambodia. Currently, Tien Phong Plastic products has achieved a solid position on the market.

1.4. MODEL OF MANAGEMENT, BUSINESS ORGANIZATION AND MANAGEMENT APPARATUS

1.4.1. Management model and structure:

The company operates as a joint stock company, headed by the General Assembly of Shareholders; Management Board; Supervisory Board; Executive Board

- **GENERAL ASSEMBLY OF SHAREHOLDERS**

General Assembly of Shareholders is the highest authority of the Company, including all of the shareholders entitled to vote.

- **MANAGEMENT BOARD**

Management Board is the governing body of the Company, with full power to act on behalf of the Company to decide all matters relating to the purposes and interests of the Company, except for matters under the jurisdiction of the General Assembly of Shareholders. The Management Board has 06 members.

- **SUPERVISORY BOARD**

Supervisory Board, the supervisory authority of the General Assembly of Shareholders, has the right to inspect and supervise all activities of the Company. Supervisory Board has 03 members, including one member with expertise in accounting.

- **EXECUTIVE BOARD**

Executive Board includes General Director, 02 Deputy Directors and Chief Accountant.

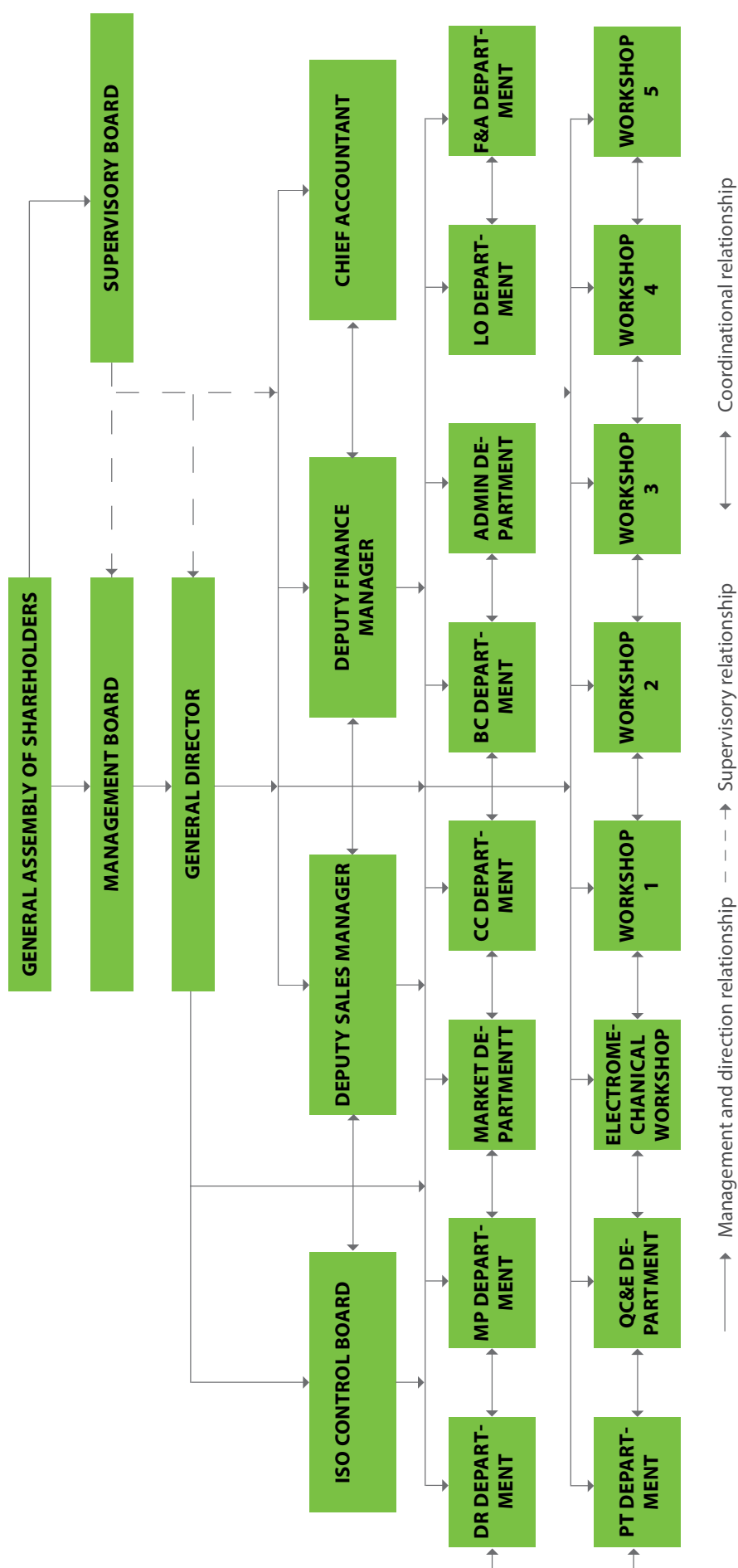
- **FUNCTIONING DEPARTMENTS: INCLUDING 10 DEPARTMENTS**

- » Production Techniques Department (PT Department).
- » Design Research Department (DR Department).
- » Quality Control and Experimentation Department (QC&E Department).
- » Administration Department (Admin Department).
- » Labor Organization Department (LO Department).
- » Basic Construction Department (BC Department).
- » Finance and Accounting Department (F&A Department).
- » Material Planning Department (MP Department).
- » Market Department.
- » Customer Care Department (CC Department).

- **THE PRODUCTION WORKSHOPS: INCLUDING 6 WORKSHOPS**

- » Workshop 1: manufacturing u.PVC tube from Φ 48 or higher;
- » Workshop 2: manufacturing u.PVC tube of up to Φ 42, profile products;
- » Workshop 3: producing u.PVC accessories;
- » Workshop 4: producing HDPE, PPR accessories; adhesives for accessories.
- » Workshop 5: manufacturing HDPE pipe with diameter of up to 1200mm, PPR pipe with diameter of up to 200mm.
- » Electromechanical Workshop: manufacturing, repairing and maintaining machinery, equipment and molds.

ORGANIZATIONAL STRUCTURE OF TIEN PHONG PLASTIC JSC



1.4.2. Subsidiaries and associated companies

NO.	COMPANY NAME	ADDRESS	BUSINESS AREAS	REAL CHARTER CAPITAL DISTRIBUTION	CHARTER CAPITAL	OWNER-SHIP RATE
01	Southern Tien Phong Plastic Joint Stock Company	Dong An II Industrial Park, Binh Duong	Producing and trading plastic pipe products and spare parts	51 billion dongs	135 billion dong	37.78%
02	Tien Phong - SMP Plastic Joint Venture Company	Lao People's Democratic Republic		1,275,000 USD	2.500.000 USD	51%
03	Central Tien Phong Plastic Joint Stock Company	Nam Cam Industrial Park, Nghe An		120 billion dongs	120 billion dong	100%
04	Tien Phong Packaging Joint Stock Company	Hai Phong	Producing packages	1.99 billion dongs	10 billion dong	49.98%

1.5. DEVELOPMENTAL ORIENTATION

1.5.1. Main targets

It is expected that in 2014, the company may still face market difficulties due to increasingly fierce competition as more new manufacturers emerge and competitors boost the production of pipes and fittings of the same color and standard with Tien Phong Plastic JSC to exploit both civil and construction markets. In addition, these manufacturers also find different ways to bring their goods to the market by establishing high discount rate, which will certainly impacts on the sales network psychology of the Company.

Based on the growth situation of plastic pipe market, business policy of the Company as well as market share growth objectives in the near future, the Executive Board proposed the business and production plan 2014 as follows:

NO.	INDICATOR	UNIT	2013 PLAN	2013 PRACTICE	2014 PLAN
1	Consumption	Ton	48,000	48,300	52,500
2	Revenue	Billion dong	2,330	2,440	2,650
3	Before-tax profit	Billion dong	372	376.5	393.0

Regarding the investment plan 2014, the company planned to invest 252.3 billion dong, of which:

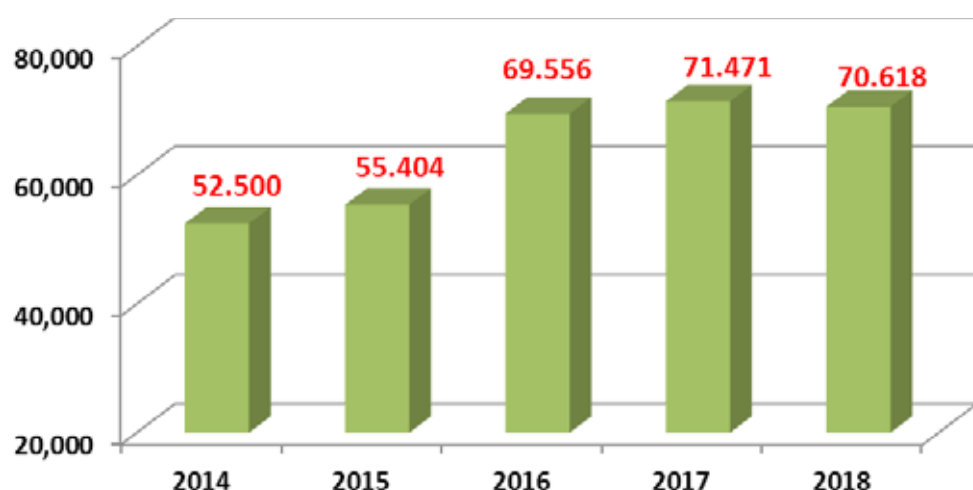
- » Capital construction of 2013 transferring to 2014 : 52.4 billion dong
- » New capital construction 2014 : 118.0 billion dong
- » Investment in Power System : 14.5 billion dong
- » Investment in machinery and equipment : 65.4 billion dong
- » Other investment : 2.0 billion dong

1.5.2. Medium and long-term development strategy:

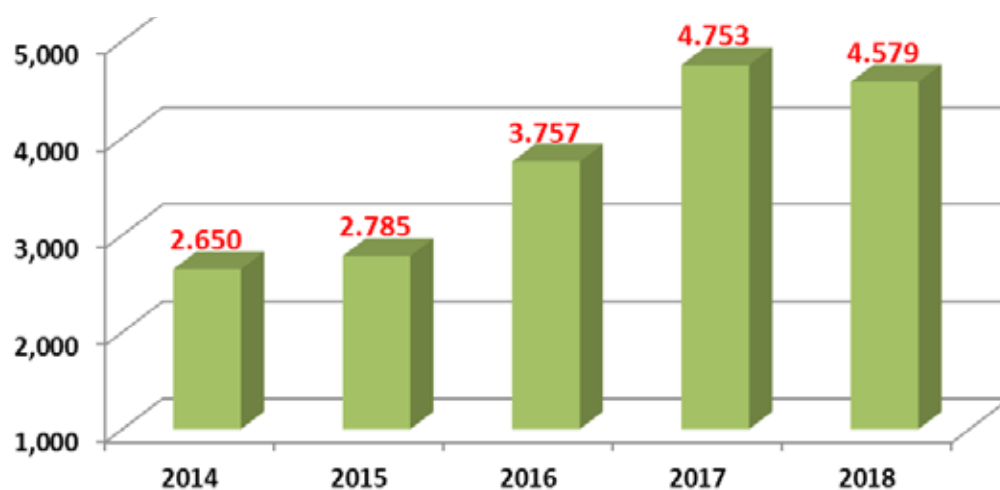
Based on the growth statistics during 2008 - 2013, Vietnam socio-economic development orientation by 2020, the development of real estate market, the investment in infrastructure construction of water supply and drainage industry as well as the plastic pipe demand in the coming years, the Company set out the development and growth plan during 2014 -2018 period with an average output and revenue growth rate of between 5% and 8%/year and a profit of 2% to 5%/year. In details:

NO.	INDICATOR	UNIT	2014	2015	2016	2017	2018
1	Consumption	Ton	52,500	55,404	69,556	71,471	70,618
2	Total revenue	Billion dong	2,650	2,785	3,757	4,753	4,579
3	Profit	Billion dong	393	412	511	531	532

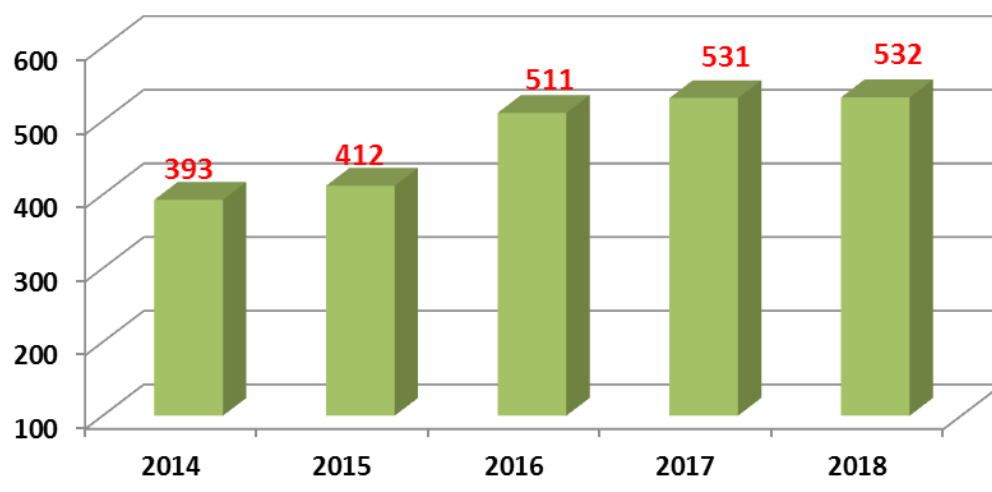
CONSUMPTION DURING 2014 - 2018 (TONS)



OTAL REVENUE DURING 2014 - 2018 (BILLION DONG)



PROFIT DURING 2014 - 2018 (BILLION DONG)



To achieve that growth rate, the Company outlined the following specific measures:

- » Actively invest in infrastructure, striving to move all workshops to the new premises in Duong Kinh in 2016
- » Continue investing in both width and depth to enhance the production capacity of the Company.

The expected investment budget for the period 2014 - 2018 as follows:

Unit: Billion dong

NO.	INVESTMENTS	2014	2015	2016	2017	2018	TOTAL
1	Machinery and equipment	51.4	55.0	65.0	90.0	50.0	311.40
2	Factory construction in Duong Kinh	186.9	191.75	120.20	61.6		560.45
3	Large pipe production line	45.0	105.0				150.00
	TOTAL	283.3	351.75	185.20	151.60	50.00	1,021.85

- » Support Central Tien Phong Plastic Limited Company to conduct stable production.
- » Support the operations of its joint venture and associated companies to help the products of these companies penetrate the new market, gaining effective investment for the Company and the investors.
- » To implement the project to switch the premises use purpose at No. 2 Da An, Hai Phong into commercial center area, office for lease; luxury villas area; and high-rise apartment block area, ensuring the diversification of business lines to optimize the interests of the investors, as well as ensuring the employment and living conditions for employees of the Company.

1.6. POSSIBLE RISKS

1.6.1. Economic risks

Plastic pipe products of the company serve the needs of construction, industry, agriculture, civil engineering... Therefore, the economic growth rate as well as the speed to construct infrastructure, public facilities, residential projects have a direct impact on the consumption of products. Therefore, if the economy falls into recession, the construction speed will reduce, making the Company's growth rate to fall.

1.6.2. Legal risks

Vietnam's legal system is not really complete and its enforcement is not yet effective, the administrative procedures are overlapping and complex. Vietnam joined the WTO, so there will be changes in the legal system to conform with international legal standards. Therefore, the Company's operation also bear the risks of legal changes.

1.6.3. Exchange rate risks:

The characteristics of production operation is that almost raw materials are imported from foreign countries, along with the regular investment in machinery and the most modern equipment in the world for the product development strategy, the exchange rate changes should have a direct impact on the cost of materials, cost of production and business operations of the Company. Therefore, production and business operations of the Company are also subject to the risks from exchange rate changes.

1.6.4. Risks of international integration

With Vietnam's accession to the international economic organizations such as AFTA, WTO, etc., the import tariff would be gradually reduced, customs procedures would be simplified, the quota would be abolished.... These will be a major challenge for domestic manufacturers ahead of the competition by products from abroad. In addition, foreign investors will directly participate in the plastic pipe market to compete with domestic products.

Plastics industry is heavily dependent on imported raw materials and auxiliary chemicals. This dependence can make the price of domestic products higher than that of imported products, greatly impacting on the competitiveness of enterprises during their integration.

1.6.5. Other risks

Other risks such as natural disasters, calamities, fires, etc... are unavoidable risks, which may cause damage to property, people and the general operations of the Company.



NHỰA TIỀN PHONG



PART II OPERATIONAL SITUATION OF THE YEAR

2.1. OPERATIONAL SITUATION OF PRODUCTION AND BUSINESS ACTIVITIES IN THE YEAR

In 2013, the economic situation of the world and Vietnam continued getting difficulties, such as changes in the banking system, investment reduction for projects, especially in the serenity of real estate market... greatly impacting on building materials business and production industry in general, including plastic pipe manufacturing industry. However, by the end of 201, Vietnam's economy demonstrated signs of stabilization and recovery.

In this context, the production and business results of the company reached the proposed plan, as shown in the following table:

NO.	INDICATORS	UNIT	2012	2013 PLAN	2013 PRACTICE	RATE (%)	
						AGAINST PLAN	GROWTH
1	Revenue	Billion dong	2,322	2,330	2,456	105	106
2	Consumption	Ton	47,800	48,000	48,600	101	101
3	Budget Payment	Billion dong	188.7	189.6	262.2	138	139
4	Before-tax profit	Billion dong	372	372	376.5	101	101

To achieve the positive results above, the Management Board, Executive Board of the Company has drastically directed its units to well perform all tasks of the Company, which includes the reform of organization - personnel, the market policy adjustment, the production service well prepared from machinery to raw materials, as well as the focus on product quality control and the expansion of international cooperation.

The performance of the Company is not only expressed in the business and production results but also through

- » **Vietnam Gold Star Award 2013**
- » **Cultural Golden Business 2013**
- » **Vietnam Sustainable Development Product and Service Brand Award**
- » **Vietnam Powerful Brand Award**
- » **ASEAN Community Development Award**
- » **ASEAN Famous Brand Award.**



2.2. ORGANIZATIONAL STRUCTURE AND PERSONNEL

2.2.1. Executive Board

There are 05 members in the Executive Board of Tien Phong Plastic JSC, including:

- | | |
|----------------------------|---|
| 1. Mr. Nguyen Quoc Truong, | General Director (as of 02/5/2013), cum Member of the Management Board. |
| 2. Mr. Pham Van Vien – | General Director (until 01/5/2013) |
| 3. Mr. Nguyen Trung Kien, | Deputy Finance Manager cum Member of the Management Board. |
| 4. Mr. Chu Van Phuong, | Deputy Sales Manager |
| 5. Mr. Tran Ngoc Bao - | Chief Accountant |

1) Mr. Nguyen Quoc Truong - General Director - Member of the Management Board



Mr. Nguyen Quoc Truong was born in 1956. With a degree in electrical engineering, bachelor of economics, Mr. Nguyen Quoc Truong has undergone positions of a deputy workshop manager, workshop manager, Deputy Sales Manager, Standing Deputy Director.

On 02 May 2013, he was appointed as the General Director in place of Mr. Pham Van Vien who was assigned to another position. He now owns 30,000 NTP shares of Tien Phong Plastic JSC.

2) Mr. Pham Van Vien – General Director (until 01/5/2013)



Mr. Pham Van Vien was born in 1960. He is a Chemical Engineer with many years of experience for the Company, has held many positions as a deputy workshop manager, workshop manager, Deputy General Director, General Director. As of 01 May 2013, he was appointed as the General Director of Central Tien Phong Plastic Limited Compan. He owns 57,800 shares of the Company.

3) Mr. Nguyen Trung Kien - Deputy Finance Manager - Member of the Management Board



Mr. Nguyen Trung Kien was born in 1961. As a Master of Economics, with his experience, he has held the positions of deputy department manager, department manager and chief accountant of Tien Phong Plastic JSC. Currently Mr. Nguyen Trung Kien is Deputy Finance Manager, member of the Management Board of the Company. He owns 472,472 shares of Tien Phong Plastic JSC.

4) Mr. Chu Van Phuong - Deputy Sales Manager



Mr. Chu Van Phuong was born in 1972. He has a Master of Business Administration from the National Economics University. He has many years of experience in the position of Deputy Sales Manager and Sales Manager of the Company. Now Mr. Chu Van Phuong is the Deputy Sales Manager of Tien Phong Plastic JSC. He owns 4,000 shares of Tien Phong Plastic JSC.

5) Mr. Tran Ngoc Bao - Chief Accountant



Tran Ngoc Bao was born in 1976. He is a Bachelor of Economics, worked as the director of Hai Phong branch of Deloitte Vietnam Co., Ltd., the branch chief accountant in Vung Tau city, Petroleum Machinery Co., Head of the Supervisory Board of Tien Phong Plastic JSC.

Now Mr. Tran Ngoc Bao is the Chief Accountant of Tien Phong Plastic JSC.

2.2.2. Changes in the Executive Board

In 2013, the Management Board considered and decided personnel of the Executive Board as follows:

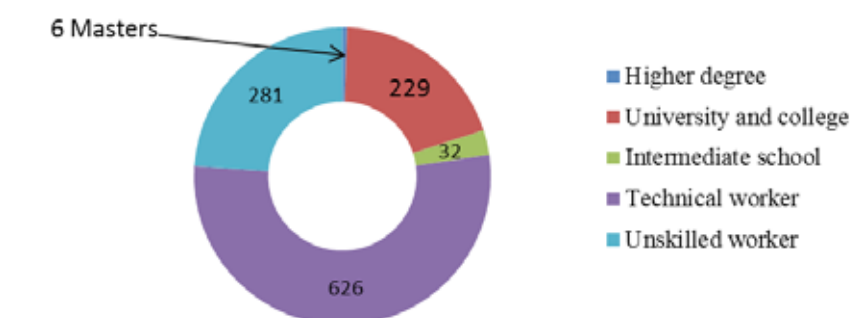
- » Appointed Mr. Nguyen Quoc Truong - Member of the Board, Standing Deputy Director as the General Manager as of 02 May 2013.
- » Appointed Mr. Pham Van Viet as the General Manager of Central Tien Phong Plastic One-member Limited Company.

2.2.3. Number of employees and policies for employees

As of 31/12/2013, the total number of employees of the Company is 1,174 employees, with the following structure:

NO.	QUALIFICATION	QUANTITY	PERCENTAGE (%)
01	Higher degree	06	0.51
02	University and college	229	19.50
03	Intermediate school	32	2.72
04	Technical worker	626	53.28
05	Unskilled worker	281	23.92
	TOTAL	1,174	100.00

EMPLOYMENT STRUCTURE BY QUALIFICATION



The remuneration policy for employees is always done well:

The Company made payment of salary and bonus timely and legally. All employees of the Company have been fully paid for mandatory insurances (social insurance, health care insurance, unemployment insurance).

- » Training and improving professions and solving skills for employees for effective job are indirectly focused.
- » The company offers allowances for shift 3, toxic job, fresh water, porridge against summer heat. It maintains collective kitchens for employees, ensuring food safety and preventing the collective food poisoning.
- » The health care center regularly checks up employees' health. This year, it held periodic health examinations for all officials and employees of the Company, as well as conducted the prevention of diseases, especially summer diseases.
- » Not only does it take care of the material life, the Company also focuses on the spiritual life of employees and officials. During the year, the Company held a football competition to celebrate the 53rd anniversary of Company formation the conference to praise the excellent families, the mid-autumn program for children and teenage who are children of officials and employees of the Company, the summer tourism program...



2013 football competition for workers and officials



2013 commendation conference for excellent families

2.3. INVESTMENT AND IMPLEMENTATION OF LARGE PROJECTS

2.3.1. Implementation of the projects:

a) Kinh Duong – Hai Phong Project:

In 2013, with the determination of the Board of Management, the Executive Board led and directed to complete the following investments:

- » Constructed and completed Workshop 2.
- » Completed the 3-storey canteen.
- » Planned, designed the executive office building.
- » Completed wastewater treatment tank to ensure stable operational quality to ensure compliance with the provisions of the Law on Protection of Natural Resources and Environment.

b) Project at No. 02 An Da

In 2012, the Company coordinated with Hai Phong City Planning Institute, DASAN Consultance Company to complete the application for public feedback for the project.

In 2013, the Company continued to implement the construction and planning for the Project to submit to Hai Phong City People's Committee for approval.

c) Project in the Central region

With its continuous efforts, the Company has accelerated the construction of the workshop of Central Tien Phong Plastic One-member Limited Company in Nam Cam Industrial Park, Nghe An province. On 12/9/2013, after 15 months of extensive construction, the Factory was officially inaugurated and put into production for the first products.



The total amount of investment of the Company in 2013 was 225.497 billion dong, which is equal to the amount approved by the Annual General Meeting of Shareholders 2013, including:

- » Investment in machinery and equipment: 35.439 billion dong
- » Investment in capital construction in Duong Kinh: 106.090 billion dong
- » Investment in capital construction in the Central region: 76.606 billion dong
- » Investment in capital construction in An Da: 7.360 billion dong.

The investments in capital construction and machinery and equipment upon completion has been put into use and promoted the effect of the property.

The financial resources to perform the above investments are all from the self-financing of the Company. To date, the Company has not incurred any medium and long-term loan to finance these investments

2.3.2. Operational situation of the subsidiaries, associated companies:

In 2013, all of its associated companies achieved positive operational indicators.

a) Tien Phong - SMP Plastic Joint Venture Company

NO.	INDICATOR	UNIT	2012	2013	2014 PLAN
1	Consumption	Ton	586	540	650
2	Revenue	Billion dong	27.7	31.6	36.0
3	Before-tax profit	Billion dong	0.3	1.5	2.1

b) Southern Tien Phong Plastic Joint Stock Company

NO.	INDICATOR	UNIT	2012	2013	2014 PLAN
1	Consumption	Ton	5,393	7,368	9,500
2	Revenue	Billion dong	247.0	312.0	420.0
3	Before-tax profit	Billion dong	27.0	30.0	35.0

c) Tien Phong Packaging Joint Stock Company

NO.	INDICATOR	UNIT	2012	2013	2014 PLAN
1	Consumption	Ton	11.95	14.05	14.72
2	Revenue	Billion dong	65.7	85.0	89.0
3	Before-tax profit	Billion dong	3.5	3.9	4.2

d) Central Tien Phong Plastic Limited Company

No.	INDICATOR	UNIT	2013	2014 PLAN
1	Consumption	Ton	899	10,200
2	Revenue	Billion dong	37.5	376.0
3	Before-tax profit	Billion dong	-2.5	94.0

2.4. FINANCIAL SITUATION

2.4.1. Financial situation:

According to the audited consolidated financial statements 2013, the financial position of the Company was as follows:

Unit: VND

NO.	INDICATORS	2012	2013	RATE TREND
1	Total asset value	1.660.088.551.947	1.810.991.206.272	109%
2	Net revenue	2.360.295.243.230	2.480.732.747.569	105%
3	Sales profit	364.470.419.944	372.295.211.437	102%
4	Other profits	12.095.084.050	-1.265.938.243	-110%
5	Before-tax profit	384.990.645.052	384.645.652.797	100%
6	After-tax profit	291.284.575.956	289.578.527.341	99.4%
7	Dividend rate	30%	30 %	100%

2.4.2. Major financial indicators

NO.	INDICATOR	2012	2013
1	Payment capacity:		
	» Short-term payment coefficient	1.61	1.51
	» Quick payment coefficient	0.18	0.05
2	Capital structure:		
	» Total asset/debt coefficient	0.33	0.32
	» Ownership capital/debt coefficient	0.49	0.48
3	Operational competence:		
	» Inventory circulation	6.75	6.31
	» Net revenue/Total asset	1.42	1.37
4	Profitability:		
	» After-tax /Net revenue coefficient	0.12	0.12
	» After-tax/Ownership capital coefficient	0.26	0.24
	» After-tax/Total asset coefficient	0.18	0.16
	» Sales profit/ Net revenue coefficient	0.15	0.15

2.5. SHAREHOLDER STRUCTURE, OWNERS' CAPITAL CHANGESU

2.5.1. Stock Information:

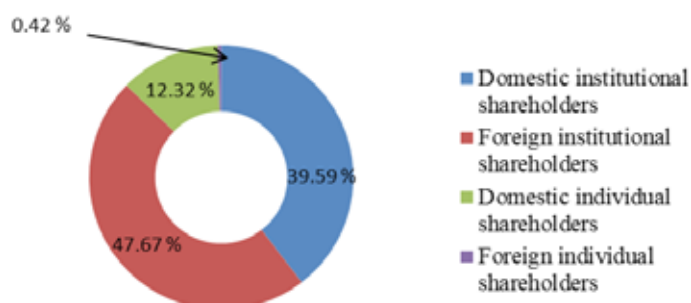
- » Number of current shares: 43,337,996 shares.
- » Total number of ordinary shares: 43,337,996 shares.
- » All shares of the Company are ordinary shares, not preference shares.

2.5.2. Shareholding structure:

According to the finalized list of shareholders dated 09 December 2013, the shareholding structure of the Company is shown as follows:

NO.	TYPES OF SHAREHOLDER	QUANTITY	SHARES	OWNERSHIP RATE
01	Domestic shareholders:	1,339	22,496,796	51.91%
	» institutional shareholders	23	17,157,506	39.59%
	» individual shareholders	1,316	5,339,290	12.32%
02	Foreign shareholders:	99	20,841,200	48.09%
	» institutional shareholders	22	20,659,600	47.67%
	» individual shareholders	77	181,600	0.42%
	TOTAL	1,438	43,337,996	100.00%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA NHỰA TIẾN PHONG



According to the finalized list dated 09 December 2013, the Company has 04 major shareholders owning more than 5% of shares:

NO.	SHAREHOLDERS	SHARES	OWNERSHIP RATE
1	State Capital Investment Corporation (SCIC)	16,080,000	37.10%
2	The Nawaplastic Industries (Saraburi) Co., Ltd	10,331,400	23.84%
3	Red River Holding	3,069,400	7.08%
4	WINDSTAR RESOURCES LIMITED	2,918,200	6.73%
	TOTAL	32,399,000	74.76%

2.5.3. Changes in owners' investment capital: None

2.5.4. Treasury stock transaction: None

2.5.5. Other securities: None

PART III

REPORT AND EVALUATION OF THE BOARD OF DIRECTORS

3.1. EVALUATION OF PRODUCTION AND BUSINESS RESULTS

With the flexibility in management, promoting the advantages and minimizing the difficulties, the company have achieved the following satisfactory results:

NO.	INDICATOR	UNIT	2012 RE-SULT	2013 PLAN	2013 RE-SULT	RATIO (%)	
						COM-PARED TO PLAN	GROWTH
1	Revenue	Billion dong	2,322	2,330	2,456	105	106
2	Consumption	Ton	47,800	48,000	48,600	101	101
3	Budget payment	Billion dong	188.7	189.6	262.2	138	139
4	Before-tax profit	Billion dong	372	372	376.5	101	101

The positive results were resulted from some measures and basic works that the Company implemented drastically as follows:

- » Implemented the reform of organizational structure and management policies,
- » Adjusted market policies to suit actual conditions in line with the market development orientation of the Company. The Company combined with product distribution centers to replan the market, adjust the discount and promotion policy. The Company also established the Incident Resolution Team, including the skilled officials and workers from the relevant units to promote and support the market work and customer care.
- » Well performed the stockpiling, chose the appropriate time to import materials to reduce production costs. By preparing warehouses for storing raw materials, in the year the company completely stopped renting warehouses.
- » The preparation of production, in terms of machinery, equipment, molds, was properly cared. This was carried out by the opinion innovation on the investment in important equipment and spare parts, the classification of the investment, ensuring both saving criteria and product quality. The Company developed a roadmap to standardize, synchronize spare parts, in order to make plans for manufacturing and repairing molds.
- » Focused on the product quality control, during 2013, the Company upgraded the Laboratory in accordance with ISO/IEC 17025 and was issued with VILAS certificate in the field of mechanical testing. This is the first laboratory of manufacturers of plastic pipes and fittings all over the country to receive VILAS certificate.
- » To improve the working environment, during the year, the Company implemented 5S program and was assessed, recognized and certified by Vietnam Productivity Centre for its 5S performance.
- » Expanding the cooperation with foreign partners, the Company signed a cooperation agreement with Japanese SEIKISUI. The Company also expanded its export market to New Zealand in collaboration with IPLEX.



3.2. FINANCIAL SITUATION

3.2.1. Property situation

In 2012, there was not any abnormal change occurred in terms of property. Total property increased 151 billion dong, from 1.660 billion dong to 1.881 billion dong.

In 2013, the Company boosted the investment in the Central project to complete in September 2013, reducing the immediate liquidity in 2013, but it still achieved solid liquidity ratio.

In 2013 fiscal year, no bad debt was generated.

3.2.2. Situation of due debt:

The Company took advantage of cheap financial sources with interest rates varying from 5.5% to 7%. Therefore, although its debt was slightly higher, the borrowing costs in 2013 dropped significantly, helping the Company take advantage of opportunity costs.

The USD loan balance on 31/12/2013 was at a very low rate of 1%. Because the VND borrowing costs was close to USD interest rate, borrowing money in VND would eliminate the impact of foreign exchange difference, preventing from risks due to foreign currency market fluctuations.

3.3. Reforms on organizational structure and managing policy:

- » Based on the practical requirements of business and production management, the Board of Management decided the high-ranking personnel, appointed Mr. Nguyen Quoc Truong - Member of the Board of Management, Standing Deputy General Director to take office of General Director as of 02/05/2013 in place of Mr. Pham Van Vien who was assigned to a new task.
- » To prepare the conditions for Central Tien Phong Plastic One-member Limited Company to put into operation, the Board of Management instructed the Membership Council of Central Tien Phong Plastic One-member Limited Company to rapidly consolidate its apparatus: the Executive Board consists of 4 members (01 General Director, 02 Deputy Director, 01 Chief Accountant) and to form its functioning departments and manufacturing workshops (including Administrative Organization Department, Business and Finance Department, Manufacturing Technique Department and Workshop 1).
- » To improve the organization apparatus, focus on doing business, the Company established three specialized units in the Business Division, including Material Planning Department, Market Department and Customer Care Department to advise the Company leaders in a number of functions from raw material preparation, production regulation, customer care, brand development, anti-counterfeiting....
- » To further enhance customer care capabilities, particularly after-sale service, the Company established the After-Sale Incident Resolution Team including some skilled engineers and workers in response to possible incidents.

3.4. Development plan for the future

It is expected that in 2014, the Company may still face market difficulties due to increasingly fierce competition as more new manufacturers emerge and competitors boost the production of pipes and fittings of the same color and standard with Tien Phong Plastic JSC to exploit both civil and construction markets. In addition, these manufacturers also find different ways to bring their goods to the market by establishing high discount rate, which will certainly impacts on the sales network psychology of the Company:

Based on the growth situation of plastic pipe market, business policy of the Company as well as market share growth objectives in the near future, the Executive Board proposed the business and production plan 2014 as follows (including both the Parent Company and its Subsidiaries):

NO.	INDICATOR	UNIT	PLAN FOR 2013	ACTUAL 2013	PLAN FOR 2014	GROWTH RATE
1	Consumption	Ton	48,000	48,600	52,500	108%
2	Total revenue	Billion dong	2,330	2,456	2,650	108%
3	Before-tax profit	Billion dong	372	376.5	393	105%

To achieve its objectives, the Company will carry out such solutions as:

- » Maintain product quality and ensure equipment and machinery to meet the requirements of the market.
- » Actively support the production and business operations for Central Tien Phong Plastic Limited Company.
- » Establish reasonable stockpiling policies of materials and products, closely track the market situation to select the appropriate time of purchase.
- » Adjust the sales policy, ensuring competitive discounts, while enhancing the customer care service
- » Monitor unfair competition by the dealers in sales system, focus on anti-counterfeiting.
- » Improve the quality of market officers, ensuring high responsiveness and professionalism
- » Promote communications to support the market.



IV.



PART IV

EVALUATION OF THE BOARD OF MANAGEMENT

4.1. OPERATION EVALUATION OF THE COMPANY AND THE EXECUTIVE BOARD

In 2013, many difficulties caused by macroeconomy and the decline of the civil engineering remarkably affected the production and business of the Company.

With all the efforts of the management board and labourers, the targets of sales and profits exceeded the proposed plan. In details, in 2013, the consumption output achieved 48,600 tons, the revenue achieved 2,456 billion dong and the before-tax profit was 376.5 billion dong.

The achieved goals above resulted from a smooth cooperation between Management Board and Executive Board with relating departments, ensuring the decision implementation of Management Board quickly and precisely.

The Management Board highly appreciated the Executive Board in the implementation of following tasks:

- » Completed the production and business targets
- » Set up and deployed expense savings strategy.
- » Step by step computerized production control system.
- » Directed the implementation of management solutions improving operating efficiency of the company departments.
- » Established the specialized departments of the Business Division. By doing so, the Company could maintain its market, strengthened the competitiveness of Tien Phong Plastic plastic products, especially PPR refractory plastic products and large size products.
- » Ensured offering jobs for 100% of labourers with proper income.
- » Constructed workshops, consolidate the apparatus and quickly put Central Tien Phong Plastic Co., Ltd into operation.

4.2. PLANS AND ORIENTATIONS

Entering 2014, although the Company still faces unfavorable factors such as the rise of raw material prices, the increasingly fierce market competition, by promoting its market activities, the Board of Management concentrate on directing and closely monitoring the production and business operations of the Company, including some following key areas:

- » Synchronously perform solutions to promote the market such as an additional discount of 3% for dealers registering to sell Tien Phong products only; focus on customer care and information exchange between customers and the Company, marketing activities, product promotion, as well as market monitoring..., striving to improve the proportion of market share for Tien Phong products and ensuring sales revenue to achieve a growth rate of 8% compared to that in 2013.
- » Invest in production lines of large size products (HDPE pipe of up to Φ 2.000 mm, 2-wall HDPE pipe of up to Φ 800 mm) to prepare for and serve the national key projects, contributing to the market share expansion as well as increasing sales.
- » Work out the strategic production - business orientation during 5 years (from 2014 to 2018), basing on that to propose the investment plan to meet the production - business requirements.
- » Implement the expansion project in Duong Kinh with an area of 4.5 ha (total area of over 17 ha) in order to meet the growing demand for HDPE products, especially large size HDPE products.
- » Based on the actual operation situation and the development prospect of joint venture and association companies, the Company develop the investment restructure plan for these companies, ensuring to deliver the highest efficiency for Tien Phong Plastic JSC.
- » Review and amend the Company Charter and the Management Regulation to meet the legal requirements for a public company listed on the stock market, as well as meet the practical business and production requirements of the Company.
- » Continue to implement the cost reduction program in production, improve production - business efficiency of the Company by synchronously implementing management measures, adopting the use rate system of materials, chemicals, supplies and spare parts, especially applying the standard ISO 50001-2011 for energy-efficient use.
- » For An Da Project 2, the Company proposes Hai Phong City to allow Tien Phong Plastic JSC to act as the project Investor, and develops the project implementation schedule.
- » Regarding the personnel management, the Company renovates the recruitment, assessment, appointment and management of personnel; develops the key personnel training strategy in order to meet the development requirements of the Company.

V.



PART V

COMPANY MANAGEMENT

5.1. MANAGEMENT BOARD

5.1.1. Members and structure of the Management Board

The Management Board of the Company in 2013 included the following members:

1. Mr. Tran Ba Phuc	Chairman of the Management Board
2. Mr. Nguyen Chi Thanh	Vice Chairman of the Management Board (as of 5/10/2013)
3. Mr. Ngo Viet Son	Vice Chairman of the Management Board (until 5/10/2013)
4. Mr. Nguyen Quoc Truong	Member of the Management Board, General Director
5. Mr. Nguyen Trung Kien	Member of the Management Board, Deputy General Director
6. Mr. Dang Quoc Dung	Member of the Management Board
7. Mr. Sakchai Patiparnpreechavud	Member of the Management Board (as of 13/4/2013)

1) Mr. Tran Ba Phuc - Chairman of the Management Board



Mr. Tran Ba Phuc was born in 1956. He graduated as a mechanic engineer at Hanoi University of Science and Technology. He previously worked as Deputy Manager, head of Personnel Department, Deputy General Director of Tien Phong Plastic Joint Stock Company.

Since 2008, Mr. Tran Ba Phuc has been the Chairman of Tien Phong Plastic Joint Stock Company's Management Board. He is holding 36,316 shares of Tien Phong Plastic Joint Stock Company.

2) Mr. Nguyen Chi Thanh - Vice Chairman of the Management Board (as of 05/10/2013)



Mr. Nguyen Chi Thanh was born in 1972. He graduated from the National Economics University, majoring in Commercial Business in 1994. In 2003, he completed the course of Master of Public Policy at the National Institute for Policy Studies in Japan.

He used to work as the Office Executive - Foreign Exchange Control Department of the State Bank of Vietnam; Strategy Committee Head, Head of Risk Management Committee, Head of Investment Committee 3 of the State Capital Investment Corporation (SCIC); Chairman of the Management Board of Domesco Medical Import Export Joint Stock Corporation.

On 05/10/2013, he was appointed as the Vice Chairman of the Management Board of Tien Phong Plastic JSC.

3) Mr. Ngo Viet Son – Vice Chairman of the Management Board (until 05/10/2013)



Mr. Ngo Viet Son was born in 1967. He graduated as a Master of International Finance. He was once an official of Vietnam State Treasury, official of International Cooperation Department, Vice Head of International Cooperation Department – the Ministry of Finance, Head of Investment Committee 3 of the State Capital Investment Corporation (SCIC).

As of 5/10/2013, Mr. Ngo Viet Son resigned from the position of Vice Chairman of the Management Board of Tien Phong Plastic JSC.

4) Mr. Nguyen Quoc Truong - Member of the Management Board



Mr. Nguyen Quoc Truong was born in 1956. As an electrical engineer, BA of finance, he has hold many positions including vice-manager, manager, Sales Deputy General Director, Standing Deputy Director.

Currently, Mr. Nguyen Quoc Truong is undertaking the position of General Director of Tien Phong Plastic Company. He owns 30,000 shares of Tien Phong Plastic Company

5) Mr. Nguyen Trung Kien Member of the Management Board, Financial Deputy General Director



Mr. Nguyen Trung Kien was born in 1961. As the MA of Economics with his own experience, Mr. Kien previously acted as Deputy Department Manager, Department Manager, Chief Accountant of the Company.

He is now the Financial Deputy General Director and the Member of the Management Board of Tien Phong Plastic Company. He is holding 472,472 shares of Tien Phong Company.

6) Mr. Dang Quoc Dung - Member of the Management Board



Mr. Dang Quoc Dung was born in 1968. As a BA of Economics, he previously acted as the Director of Huong Minh Limited Company.

Mr Dung is now the Member of the Management Board of Tien Phong Plastic Joint Stock Company and concurrently the Chairman of Management Board and General Director of Southern Tien Phong Plastic Joint Stock Company.

He is holding 939,000 shares of Tien Phong Plastic Company.

7) Mr. Sakchai Patiparnpreechavud - Member of the Management Board (as of 13/4/2013)



Mr. Sakchai Patiparnpreechavud was born in 1967 in Thailand.

He graduated as a Master of Business Administration at Kasetsart University, Chemical Engineer at Chulalongkorn University, Thailand.

He used to work as Chief Executive Officer of Mehr Petrochemical Company, CEO of SCG Plastics Company Limited.

On 13/4/2013, he was elected as a Member of the Management Board of Tien Phong Plastic JSC.

5.1.2. Operation of the Management Board

The operation of the Management Board is shown clearly through sessions. During the year, the Management Board convened 6 sessions. The participation rate is always 100%.

1) The specific contents of the sessions are as follows:

Participants: Members of the Management Board, Members of the Executive Board, Head of the Supervisory Board (SB), and Company Secretary.

Contents: The Management Board reviewed and commented on some of the following contents:

- » Report the business and production results 2012 and proposed basic targets for the business and production plan 2013, as well as targets for development investment in 2013.
- » The Management Board also oriented some issues that the Executive Board should focus on, such as cost reduction, product promotion, market development, product quality control.
- » Report the production and business results of the associated companies such as: Tien Phong Packaging JSC, Tien Phong - SMP Joint Venture Limited Company in People's Democratic Republic of Laos, Southern Tien Phong Plastic Joint Stock Company.
- » Regarding the orientation for the project of Central Tien Phong Plastic Company Limited: revise the management model, equipment plan, machinery and equipment movement.
- » With regard to the preparation for the Annual General Meeting of Shareholders 2013: establish the organization committee of the Annual General Meeting of Shareholders 2013; propose the date of the General Meeting, discussing and voting contents during the General Meeting, and other necessary preparatory tasks.

2) Extended Management Board session dated 19/03/2013:

Participants: Members of the Management Board, Members of the Executive Board, Head of the Supervisory Board, Chairman of the Trade Union, Administration Department Manager, and Secretary of the Company.

Contents: The Management Board reviewed and commented on some of the following contents:

- » The Management Board approved the agenda and documents to submit to the Annual General Meeting of Shareholders 2013 which was held on 13/04/2013.
- » Assigned tasks to the units to prepare for the Annual General Meeting of Shareholders 2013.

3) Extended Management Board session dated 29/04/2013:

Participants: Members of the Management Board, the Executive Board, Head of the Supervisory Board, and the Company Secretary.

Contents: The Management Board reviewed and decided on some contents:

- » Decided on the organizational structure of Central Tien Phong Plastic One-Member Limited Company: the full-time and part-time positions of the Executive Board; clarified the relationship between Central Tien Phong Plastic One-Member Limited Company (Subsidiary) and Tien Phong Plastic Joint Stock Company (parent company).
- » Appointed Mr. Pham Van Vien as the General Director of Central Tien Phong Plastic One-Member Limited Company.
- » Appointed Mr. Chu Van Phuong as the Deputy General Director (in charge of business) of Central Tien Phong Plastic One-Member Limited Company.
- » Appointed Mr. Nguyen Quoc Truong - Member of the Management Board, Standing Deputy General Director to hold the position of the General Director as of 02/05/2013.

4) Extended Management Board session dated 31/07/2013:

Participants: Members of the Management Board, the Executive Board, representative of the Supervisory Board, and Secretary of the Company.

Contents: The Management Board reviewed and commented on some following contents:

- » The General Director reported the production - business results of the first half of 2013 and the direction as well as the solutions for the second half of 2013.
- » The Chief Accountant reported the financial situation and the implementation of investment plans in the first 6 months of 2013.
- » The General Director of Central Tien Phong Plastic One-Member Company Limited reported the preparation plan (construction, equipment installation, personnel...) to prepare to put the project into operation.
- » The General Director of Southern Tien Phong Plastic JSC reported the production and business situation in the first 6 months of 2013.
- » The Deputy General Director of Tien Phong - SMP Joint Venture Limited Company reported the production and business situation in the first 6 months of 2013 and bilateral relations.

5) Extended Management Board session dated 05/10/2013:

Participants: Members of the Management Board, and Mr. Chu Van Phuong - Deputy General Director (as secretary).

Contents: The Management Board discussed and voted on some following contents:

- » Dismissed Mr. Ngo Viet Son from the position of Vice Chairman of the Management Board and Member of the Management Board of Tien Phong Plastic Joint Stock Company as of 05/10/2013.
- » Elected Mr. Nguyen Chi Thanh - Chief of Investment Committee 3, State Capital Investment Corporation (SCIC) as a member of the Management Board of Tien Phong Plastic Joint Stock Company as of 05/10/2013.
- » Elected Mr. Nguyen Chi Thanh - Chief of Investment Committee 3, State Capital Investment Corporation (SCIC) as the Vice Chairman of the Management Board of Tien Phong Plastic Joint Stock Company as of 05/10/2013.

6) Extended Management Board session dated 06/12/2013:

Participants: Members of the Management Board, the Executive Board, representative of the Supervisory Board, and Secretary of the Company.

Contents: The Management Board reviewed and commented on some following contents:

- » The General Director reported the production and business results 2013 and the production and business plan 2014 of the Company.
- » The Chief Accountant reported the implementation of the investment plan 2013 and proposed the investment plan 2014.
- » The General Director of Central Tien Phong Plastic One-Member Company Limited reported the production and business results of Central Tien Phong Plastic One-Member Limited Company from its inauguration so far.
- » The General Director of Southern Tien Phong Plastic Joint Stock Company reported the production and business results 2013 and the production and business plan 2014 of Southern Tien Phong Plastic Joint Stock Company.
- » The Deputy General Director of Tien Phong - SMP Joint Venture Company reported the production and business status 2013 of the Joint Venture Company.
- » The Management Board also discussed and gave opinions on the main contents of the Annual General Meeting of Shareholders 2014 (scheduled to be held in April 2014).

5.1.3. Operation of the Management Board's Non-Executive Independent Members

The Management Board's non-executive independent members in co-ordination with the executive members actively participate in managing the Company, giving objective suggestions in order to improve the leading role of the Management Board.

5.1.4. Operation of sub-committees under the Management Board:

Two subcommittees directly under the Management Board are Project Management Subcommittee and Personnel subcommittee

a) Operation of Project Management Subcommittee (PMS)

- » Highly focused on the infrastructure construction for the factory construction project in Nam Cam Industrial Park, located in Southeast Economic Zone of Nghe An province, striving to bring the factory into production, supplying products in to the market right in Q3 2013. On 12/09/2013, Central Tien Phong Plastic Limited Company was officially inaugurated and put into operation and production to supply products for the market.
- » Implemented construction items and complete workshop 2 at the new premises of the Company (Duong Kinh, Hai Phong).
- » Completed canteen (03 floors) in the new premises of the Company (diameter, Hai Phong).
- » Planned and designed the executive office building at the new premises of the Company (Duong Kinh, Hai Phong).
- » Continued to implement the planning process for the Project at No.2 An Da to submit to Hai Phong City People's Committee for approval.

b) Operation of Personnel Subcommittee:

- » Based on the practical requirements of the business and production management, the Management Board decided on the high-ranking personnel, appointed Mr. Nguyen Quoc Truong - Member of the Management Board, Standing Deputy General Director to hold the position of the General Director as of 02/05/2013 in place of Mr. Pham Van Vien who was assigned to new tasks.
- » To prepare the conditions for Central Tien Phong Plastic One-member Limited Company to put into operation, the Board of Management instructed the Membership Council of Central Tien Phong Plastic One-member Limited Company to rapidly consolidate its apparatus: the Executive Board consists of 4 members (01 General Director, 02 Deputy Director, 01 Chief Accountant) and to form its functioning departments and manufacturing workshops (including Administrative Organization Department, Business and Finance Department, Manufacturing Technique Department and Workshop 1).
- » To meet the more specialized requirements in the preparation of materials and supplies as well as the preparation of production plans; market research, brand development, anti-counterfeiting; customer care... the Management Board decided to establish 03 specialized functional departments by separating the Business Department, including Material Planning Department; Market Department and Customer Care Department. The Management Board also assigned the tasks to the officers in charge of the newly formed units.

- » To further enhance the customer care capacity, particularly after-sale service sector, the Sub-Committee proposed the establishment of the After-Sale Incident Resolution Team including some skilled engineers and workers in response to possible incidents and the Market Supervision Team to inspect and monitor the implementation of the market policies.

5.2.1. Supervisory Board

The Supervisory Board includes 4 members as follows:

- | | |
|-------------------------------|--|
| 1) Ms. Nguyen Thi Quynh Huong | Head of Supervisory Board |
| 2) Mr. Pham Van Bang | Member of Supervisory Board |
| 3) Ms. Nguyen Bich Thuy | Member of Supervisory Board (until 21/3/2013) |
| 4) Mr. Praween Wirotpan | Member of Supervisory Board (as of 13/4/2013) |

1) Ms. Nguyen Thi Quynh Huong - Head of Supervisory Board



Ms. Nguyen Thi Quynh Huong was born in 1979. As a Master of Business Administration, she was previously the Head of Planning Department of Bank for Investment and Development of Vietnam - Ha Thanh Branch, and specialist of Finance and Accounting Department of State Capital Investment Corporation. At present, Ms. Nguyen Thi Quynh Huong is the Head of Supervisory Board of Tien Phong Plastic Company, and specialist of Finance and Accounting Department of State Capital Investment Corporation concurrently. She is holding 200 shares of Tien Phong Plastic Company

2) Mr. Pham Van Bang – Member of the Supervisory Board



Mr. Pham Van Bang was born in 1971. As a bachelor of economics, he used to hold the position of the Salary Specialist, in charge of Workshop 5 of Tien Phong Plastic Company. In 2012, Mr. Pham Van Bang was appointed as a member of the Supervisory Board of Tien Phong Company.

3) Ms. Nguyen Bich Thuy - Member of the Supervisory Board



Ms. Nguyen Bich Thuy was born in 1978. She has been an official of Customer Care Department of Tien Phong Plastic Company since 2000. She owns 1,780 shares. On 21/3/2013, she resigned from the position of the member of Supervisory Board.

4) Ông Praween Wirotpan - Thành viên Ban kiểm soát:



Mr. Praween Wirotpan was born in 1968, in Thailand. He graduated as a Master in Finance at Chulalongkorn University, Thailand

He used to hold the positions as the Chief Accountant of Siam Maspion Polymers Company, the Accounting and Purchasing Director of TPC Vina Plastic and Chemical Joint Venture Limited Company. Currently, he is the Administration Department Manager in charge of Foreign Affairs of TPC Vina Plastic and Chemical Joint Venture Limited Company.

On 13/4/2013, he was elected as a Member of the Supervisory Board of Tien Phong Plastic JSC.

5.2.2. Operation of Supervisory Board

Perform the functions and duties of the Supervisory Board in accordance with the Company's Operation Regulations and Statutes. In 2013, the Supervisory Board fulfilled the following tasks:

- » Advise the Board of Management to select an independent audit firm;
- » Participate in the Management Board's sessions; review and check internal documents issued by the Board of Management and the Executive Board in order to ensure the development of executive direction and policy in compliance with the Law and guidelines of the General Assembly of Shareholders. During the sessions, the Supervisory Board proposed critical comments aimed at building the Company such as cost reduction, product promotion and market development...;
- » Monitor the disclosure of periodic and abnormal information in a timely manner and verify the authenticity of the information published to the shareholders of the Company;
- » Update the regulations of law and send recommendations to the Board of Management and the Board of Directors in order to amend the Company's regulations to comply with the regulations of law;
- » Regularly review the financial situation of the Company, conduct thematic reviews on the Company's investment and construction at the Project in Duong Kinh, Hai Phong and the factory construction project in Nam Cam Industrial Park of Southeast Economic Zone of Nghe An province;

The Supervisory Board performed in-depth analysis of the financial situation 2013 the Company and made comments and suggestions to the Management Board, the Board of Directors regarding the measures to improve efficiency in company operation;

The Supervisory Board regularly holds meeting and information exchanges to grasp the Company management situation, gathering and analyzing information to identify the way to bring common benefits to the Company.

Operation supervising results

The Supervisory Board acknowledges the Management Board and the Board of Directors' efforts in executing the Company during the last year, especially in the following issues:

- » The Management Board and the Board of Directors delivered timely and appropriate decisions on the Company's personnel, selected and restructured management personnel reasonably to improve the general management capacity; established the Material Planning Department by separating one section from the Business Department, established the Customer Care Department and Market Department; quickly consolidated the apparatus for Central Tien Phong Plastic One-Member Company Limited.
- » The Management Board and the Board of Directors made great focus on the construction and put the factory in Nam Cam Industrial Zone in operation in quarter 3/2013.

Results of monitoring the implementation of accounting, financial statement and business results:

By examining the financial statements, the Supervisory Board found out that:

- » The periodic financial statements of the Company are prepared honestly and reasonably, properly reflecting the financial situation of the Company at the time and periods, strictly adhering to Vietnamese accounting standards and other existing accounting regulations in Vietnam.
- » Agree with the annual financial statements audited by KPMG Limited Company.
- » By conducting the analysis and in-depth assessment of the Company's costs, the Supervisory Board proposed the Management Board and the Board of Directors to take measures to restructure the costs to be suitable, especially financial costs sales cost, business management cost, some production costs. It is expected in 2014 the Company would reduce the low-efficient cost and improve the profitability.

Results of supervising members of the Board of Management, the Board of Directors and managing officials

- » The Management Board regularly held and maintained periodic meetings. In addition, it suggested approving decisions and timely directed the business. The Management Board regularly consulted the members of the Management Board in the form of written opinions;
- » The members of the Management Board worked with high sense of responsibility to make timely resolutions and decisions to guide and direct the business in accordance with the resolutions of the General Assembly of Shareholders and the provisions of law.

Results of monitoring the implementation of the resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders 2013:

- » The implementation of the business targets of the Company in 2013 exceeded the proposed plan.
- » The company finished the second dividend payment of 2012 at a rate of 20 % and the second dividend payment of 2013 at a rate of 15% according to the Resolution No. 13 38/NQ-NTP dated 13/4/2013 of the General Meeting of Shareholders.
- » Selected one unit to provide audit services in accordance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders 2013 with the selected independent audit firm KPMG.

Assessment on the co-ordination between the Supervisory Board and the Board of Management, the Board of Directors and shareholders.

- » In 2013, the Supervisory Board participated in all sessions of the Board of Management and some meetings of the Board of Directors, made the comments on the policies and decisions of the Management Board and the Board of Directors to ensure that the policies and decisions are issued in accordance with the provisions of law and to ensure the interests of the Company.
- » The Supervisory Board also received most of the texts during the direction of the the Management Board and the Board of Directors, and gave feedback and exchange to ensure that the operation is carried out in compliance with the orientation of the resolution of the Annual General Meeting.
- » The Supervisory Board also approached and discussed the operation and financial situation with the shareholders, apprehended suggestions and explained issues that need clarifying to the shareholders.

5.3. TRANSACTIONS, PAYS AND BENEFITS OF THE MANAGEMENT BOARD, THE BOARD OF DIRECTORS AND THE SUPERVISORY BOARD

5.3.1. Salaries, bonuses, pays and benefits

In 2013, the Company paid salaries, bonuses, pays and benefits for the Board of Management (BOM), the Board of Directors, and Supervisory Board (SB) as follows:

NO.	FULL NAME	POSITION	SALARY, BONUS, PAY
1	Tran Ba Phuc	Chairman of the BOM	1,650,094,450
2	Nguyen Chi Thanh	Vice Chairman of the BOM (as of 05/10/2013)	0
3	Ngo Viet Son	Vice Chairman of the BOM (until 05/10/2013)	100,000,000
4	Nguyen Quoc Truong	Member of the BOM – General Director	1,649,448,501
5	Nguyen Trung Kien	Member of the BOM – Deputy General Director	1,230,145,060
6	Dang Quoc Dung	Member of the BOM	355,345,200
7	Sakchai Patiparnpreechavud	Member of the BOM	0
8	Pham Van Vien	General Director (until 01/5/2013)	519,393,995
9	Chu Van Phuong	Deputy General Director	1,430,125,722
10	Tran Ngoc Bao	Chief Accountant	1,216,321,477
11	Nguyen Thi Quynh Huong	Head of SB	60,000,000
12	Pham Van Bang	Member of SB	312,637,237
13	Praween Wirotpan	Member of SB	0
14	Nguyen Thi Bich Thuy	Member of SB	255,606,582

5.3.2. Share transactions of internal and major shareholders and related people in 2013:

NO	CONDUCTORS	RELATIONSHIP WITH INTERNAL SHARE-HOLDERS	OPENING SHARES NUMBER		CLOSING SHARES NUMBER		REASON FOR THE INCREASE/ DECREASE TĂNG/GIẢM
			SHARES	RATIO (%)	SHARES	RATIO (%)	
1	The Nawaplastic Industries (Saraburi) Co., Ltd	Major shareholder	9,824,300	22.67	10,331,400	23.84	Buy on 20/03/2013
2	Windstar Resources Limited	Major shareholder	1,642,000	3.79	2,679,000	6.18	Buy on 15/04/2013
3	Dang Quoc Dung	Internal shareholder	440,000	1.01	689,000	1.59	Buy during 31/01-23/02/2013
4	Chu Van Phuong	Internal shareholder	14,000	0.03	4,000	0.01	Sell during 02/08 - 29/08/2013
5	Southern Tien Phong Plastic Co., Ltd	Related person	x	x	923,318	2.13	Buy during 27/08-27/09/2013

5.3.3. Contracts or transaction with internal shareholders: none

5.3.4. Implementation of Company Management Regulations

During its operation, the Company always complies with the Company Management Regulation. In details:

- » The Management Board includes 06 members.
- » The number of the Supervisory Board's members is 03, of whom the Head of the Supervisory Board has expertise in accounting as stipulated.
- » Unexpected Annual General Meeting of Shareholders is held in conformity with the Enterprise Law.
- » The Company has issued Management Regulations, the Regulation of the Coordination among the Management Board, the Supervisory Board, the Board of Directors and the Information Disclosure Process.
- » The information disclosure is made fully and promptly to the State management agencies and its shareholders.





VI.



PART VI

FINANCIAL STATEMENT

Respectfully to:

SHAREHOLDERS OF TIEN PHONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY

We have audited the consolidated financial statements of Tien Phong Plastic Joint Stock Company (the “Company”) and its subsidiaries (“the Company and the Subsidiary”), including the consolidated accounting balance sheet dated 31 December 2013, the consolidated business result report and the related consolidated cash flow statement for the year dated the same day and the accompanied explanatory notes approved by the Board of Directors of the Company for issuance on 25 March 2014, which are demonstrated on pages 5 to 38.

Responsibilities of the Board of Directors for the financial statement:

The Board of Directors is responsible for the true and appropriate preparation and presentation of this consolidated financial statement in accordance with Vietnam Accounting Standards, Vietnam Accounting System and the legal provisions relevant to the preparation and presentation of the financial statement, and is responsible for the internal control system which the Board of Directors determines necessary to ensure the preparation of the consolidated financial statement with no critical misstatements due to fraud or mistake.

Responsibilities of the audit firm:

Our responsibility is to express opinion on the consolidated financial statement based on our audit results. We conducted the audit in accordance with Vietnam Auditing Standards. Those standards require that we comply with the standards and regulations of professional ethics and planning and performing the audits to obtain reasonable assurance about whether the consolidated financial statement has critical misstatements or not.

Auditing involves the performance of procedures to gather audit evidence about the data and explanatory notes in the financial statement. The procedures are selected by the auditor's judgment, including the assessment of the risks of critical misstatement in the financial statement due to fraud or mistake. When performing risk assessments, the auditors consider the internal control of the organizations related to the truthful and appropriate preparation and presentation of financial statement to design audit procedures suitable for actual situation, but not for the purpose of expressing opinion on the effectiveness of internal control of that organization. Auditing also involves the appropriate evaluation of the applied accounting policies and the reasonableness of accounting estimates made by the Board of Directors, as well as the assessment of the overall presentation of the financial statement.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate, serving as the basis for our audit opinion.

Audit opinion

In our opinion, the financial statement reflected honestly and reasonably, in all critical aspects, the consolidated financial status of Tien Phong Plastic Joint Stock Company and its subsidiaries dated 31 December 2012, the consolidated business result report and the consolidated cash flow statement dated the same day are conformable to Vietnam Accounting Standards and Vietnam Accounting Regime as well as the legal provisions related to the preparation and presentation of the financial statement.

Another issue

The consolidated financial statement of the Company for the year ended on 31 December 2012 is audited by another audit firm and this audit firm gave opinions completely accepting this financial statement in the audit report dated 30 March 2013.

KPMG LIMITED COMPANY

Vietnam

Investment Certificate No.: 011043000345

Audit Report No. 13-02-134-b

TRAN ANH QUAN

Auditor Certificate No.: 0306-2013-007-1

Deputy General Director

NGUYEN TAM ANH

Auditor Certificate No.: 0651-2013-007-1

Hanoi, 25 March 2014





CONSOLIDATED BALANCE SHEET

(31 December 2013)

	CODE	NOTES	31/12/2013 VND	31/12/2012 VND
ASSETS				
Short-term assets (100 = 110 + 130 + 140 + 150)	100		882.653.563.858	878.311.567.083
Cash and cash equivalents	110	4	29,343,739,671	98,035,825,035
» Cash	111		14,343,739,671	17,535,825,035
» Cash equivalents	112		15,000,000,000	80,500,000,000
Short-term receivable	130	5	454,021,248,991	465,205,640,713
» Trade accounts receivable	131		454,783,283,480	466,860,366,630
» Advances to suppliers	132		13,890,047,743	10,464,479,442
» Other receivables	135		1,780,267,019	4,313,143,892
» Provision for doubtful debts	139		(16,432,349,251)	(16,432,349,251)
Inventories	140	6	391,937,400,423	305,810,186,721
» Inventories	141		392,881,731,371	306,736,034,139
» Provision for devaluation of inventories	149		(944,330,948)	(925,847,418)
Other short-term assets	150		7,351,174,773	9,259,914,614
» Short -term prepaid expenses	151		2,582,720,013	-
» VAT deductibles	152		1,187,845,347	7,498,674,319
» Taxes and other receivables from the State budget	154	7	2,643,871,496	1,082,514,762
» Other short-term assets	158		936,737,917	678,725,533
Long-term assets (200 = 220 + 250 + 260)	200		928,337,642,414	781,776,984,864
Fixed assets	220		805,712,336,956	661,499,494,821
» Tangible fixed assets	221	8	653,994,430,332	464,286,241,021
• Cost	222		1,026,593,061,439	769,823,609,647
• Accumulated depreciation	223		(372,598,631,107)	(305,537,368,626)
» Intangible fixed assets	227	9	39,789,086,667	-
• Cost	228		40,531,233,018	-
• Accumulated depreciation	229		(742,146,351)	-
» Construction in progress	230	10	111,928,819,957	197,213,253,800
Long-term financial investments	250	11	99,320,351,582	102,456,535,544
» Investments in associates	252		97,720,351,582	100,856,535,544
» Other long-term investments	258		1,600,000,000	1,600,000,000

	CODE	NOTES	31/12/2013 VND	31/12/2012 VND
Other long-term assets	260		23,304,953,876	17,820,954,499
» Long-term prepayments	261	12	23,304,953,876	17,820,954,499
TOTAL ASSETS (270 = 100 + 200)	270		1,810,991,206,272	1,660,088,551,947
LIABILITIES				
LIABILITIES (300 = 310)	300		584,942,516,578	546,204,523,749
Current liabilities	310		584,942,516,578	546,204,523,749
» Short-term borrowings and liabilities	311	13	366,450,255,227	356,999,127,633
» Trade accounts payable	312	14	81,024,357,830	47,669,162,984
» Advances from customers	313		1,290,881,644	2,260,938,042
» Taxes and amounts payable to the State budget	314	15	36,084,221,270	52,590,247,322
» Payables to employees	315		29,380,879,592	24,128,478,767
» Accrued expenses	316	16	54,914,626,169	51,858,009,258
» Other current payables	319	17	11,899,150,259	10,691,060,483
» Bonus and welfare funds	323		3,898,144,587	7,499,260
OWNER'S EQUITY (400 = 410)	400	18	1,226,048,689,694	1,113,884,028,198
Owner's equity	410		1,226,048,689,694	1,113,884,028,198
» Legal capital	411	19	433,379,960,000	433,379,960,000
» Other funds	412		-	1,263,974,235
» Investment and development funds	417	21	483,745,809,343	347,134,076,608
» Financial reserve funds	418	21	43,337,996,000	43,337,996,000
» Retained earnings (Accumulated losses)	420		265,584,924,351	288,768,021,355
TOTAL LIABILITIES AND OWNER'S EQUITY (440 = 300 + 400)	440		1,810,991,206,272	1,660,088,551,947

OFF BALANCE SHEET INDICATORS

	UNIT	31/12/2013	31/12/2012
Foreign currencies	USD	10,678	44,461

CONSOLIDATED INCOME STATEMENT

(For financial year as of 31 December 2013)

	CODE	NOTES	2013 VND	2012 VND
Gross sales of merchandise	01		2,489,090,155,885	2,363,895,016,496
Revenue deductions	02	22	8,357,408,316	3,599,773,266
Net sales (10 = 01 - 02)	10	22	2,480,732,747,569	2,360,295,243,230
Cost of goods sold	11	23	1,606,454,372,157	1,577,991,316,463
Gross profit (20 = 10 - 11)	20		874,278,375,412	782,303,926,767
» Financial Income	21	24	4,354,527,573	2,526,664,224
» Financial expenses	22	25	24,071,088,440	41,232,332,808
» In which: Interest expenses	23		20,893,764,749	39,842,528,66
» Selling expenses	24		381,453,081,533	296,447,001,923
» General and administration expenses	25		100,813,521,575	82,680,836,316
Net operating profit {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		372,295,211,437	364,470,419,944
» Other income	31		1,603,987,812	13,281,784,520
» Other expenses	32		2,869,926,055	1,186,700,470
Other profit/(loss) (40 = 31 - 32)	40		(1,265,938,243)	12,095,084,050
Profit from associate and co-control companies	41		13,616,379,603	8,425,141,058
Total before-tax profits (50 = 30 + 40 + 41)	50		384,645,652,797	384,990,645,052
Current income tax expense	51	26	95,067,125,456	91,185,844,164
Deferred income tax expense	52	26	-	2,520,224,932
Net profit after tax (60 = 50 - 51)	60		289,578,527,341	291,284,575,956
Earnings per share ((VND/share)	70	27	6,681	6,721

CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT

(For financial year as of 31 December 2013)

	CODE	2013 VND	2012 VND
CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES			
Total income before tax Adjustment for:	01	384,645,652,797	384,990,645,052
Depreciation of fixed assets			
Provisions	02	75,428,625,828	64,636,424,421
Loss (gain) from unrealized foreign exchange	03	18,483,530	3,311,963,286
Gain from investment activities	04	-	120,350,114
Interest expense	05	(15,360,035,913)	(9,723,436,525)
Operating income before working capital changes	08	465,626,490,991	483,178,475,214
Increase in trade receivables	09	13,293,131,563	(54,622,409,129)
Increase/(decrease) in inventories	10	(86,145,697,232)	146,384,330,599
Decrease in payables	11	42,030,356,615	(32,408,375,043)
Decrease/(increase) in prepaid expenses	12	(3,537,500,423)	2,321,523,152
		431.266.781.514	544.853.544.793
Interest paid	13	(21,158,883,015)	(38,821,518,202)
Income taxes paid	14	(96,424,011,172)	(70,973,098,258)
Other expenses for operating activities	16	(20,679,032,578)	(22,224,065,647)
Net cash flow from operating activities	20	293,004,854,749	412,834,862,686

	CODE	2013 VND	2012 VND
CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES			
• Purchases of fixed assets and other long-term assets	21	(223,959,787,872)	(220,166,067,863)
• Proceeds from deposit interests, dividends and profits shared	27	4,115,477,265	10,025,891,693
• Net cash flow used in investing activities	30	(219,844,310,607)	(210,140,176,170)

	CODE	THUYẾT MINH	2013 VND	2012 VND
CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES				
» Proceeds from short-term borrowings	33		1,393,664,357,632	1,194,445,193,656
» Repayments of borrowings	34		(1,383,834,001,138)	(1,218,545,069,503)
» Dividends and profits paid to the owners	36		(151,682,986,000)	(130,013,588,000)
Net cash (used in)/from financing activities	40		(141,852,629,506)	(154,113,463,847)
Increase/(decrease) in cash and cash equivalents during the year (50 = 20 + 30 + 40)	50		(68.692.085.364)	48.581.222.669
Cash and cash equivalents at the beginning	60		98,035,825,035	49,454,713,518
Cash and cash equivalents at the end of the year (70 = 50 + 60 + 61) (Note 4)	70		29,343,739,671	98,035,825,035

The full text of the consolidated financial statement 2013 of the Company is posted on the Company's Website <http://nhuatienphong.vn> - Shareholder Relation Section, Hanoi Stock Exchange, and the State Securities Commission of Vietnam

Tien Phong Plastic Joint Stock Company is pleased to publish the Annual Report 2013 to our shareholders, customers and those interested in "TIEN PHONG PLASTIC" trademark.

Respectfully!

ON BEHALF OF THE MANAGEMENT BOARD
CHAIRMAN
TRAN BA PHUC





TIEN PHONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY

Address: No.02 An Da, Lach Tray Ward, Ngo Quyen, Hai Phong City

Phone: (84-31) 3847533 / (84-31) 3640352

Fax: (84-31) 3640133

Website: www.nhuatienphong.vn

Email: contact@nhuatienphong.vn